

80  
INDO-CHINOIS

622

(47)

N THỨ 17

Giá : 0 \$ 40

# 三國演義

## TAM QUỐC DIỄN NGHĨA

NGƯỜI DỊCH :

Nguyễn-an-Cu'



TÍN-ĐỨC THƯ-XÁ XUẤT BẢN

37, rue Sabourain, Saigon

(Bản này của ông Đinh-thái-Sơn đã bán đứt cho bản-xã)

*In lần thứ ba*

CẤM IN TRÙNG

Cuốn nào không có dấu riêng của nhà xuất bản là đồ gian.

80 Indoch.

622



SAIGON

IMPRIMERIE DU CENTRE

68-70, Rue Pellerin

1928

*J. Lannou*



trong vòng binh của Lý-Điền, bèn hiệp làm một đoàn mà riết vào tiếp ứng. Xảy bị đạo binh của Trương-Liêu và Từ-Quảng áp lại vây Tôn-Quyền ở giữa. Tào-Tháo đứng trên gò cao thấy Tôn-Quyền bị vây, vội khiến Hứa-Chử giục ngựa riết vào chỗ ấy mà đánh nhau, làm cho đạo binh của Tôn-Quyền rã ra làm hai tốp, không ai cứu dặng ai.

Nói về Châu-Thời từ giữa vòng quân xông đụt ra tới mé sông, ngó lại thì không thấy Tôn-Quyền, bèn quày ngựa xông vào giữa vòng quân mà hỏi quân Ngô rằng : « Vây chờ Chúa-công ở đâu ? » Quân Ngô chỉ chỗ binh mã đông dày mà đáp rằng : « Chúa-công bị vây rất ngặt ! » Châu-Thời bèn cầm giáo xông vào tìm dặng Tôn-Quyền mà nói rằng : « Xin Chúa-công theo tôi mà xông ra. » Quyền bèn đi theo. Châu-Thời mới đi trước mà dẹp đường, để cho Tôn-Quyền đi sau, xông riết ra tới mé sông, ngó lại sau lưng thì mất Tôn-Quyền nữa. Bèn quày ngựa trở vào trong chỗ vây ấy nữa, lại tìm được Tôn-Quyền. Quyền hỏi rằng : « Tên bắn như mưa ta ra không nổi, vậy tính làm sao ? » Thời thưa rằng : « Chúa-công đi trước, để tôi đi sau, thì ra khỏi vây. » Tôn-Quyền bèn giục ngựa đi trước, Châu-Thời theo sau che đỡ hai bên, mình bị hai vít dâm phủng giáp, mới cứu dặng Tôn-Quyền, đi đến mé sông vira gặp Lữ-Mông dâm một đạo binh thủy, qua tiếp mà dâm xuống thuyền. » Tôn-Quyền nói : « Ta nhờ Châu-Thời ba phen xông đụt mới ra khỏi trùng vây, nhưng mà Từ-Thạnh còn ở trong vòng binh, ra làm sao cho khỏi ? » Châu-Thời nói : « Đề tôi vào cứu va. » Nói rồi liền quày ngựa vào trùng vây mà cứu Từ-Thạnh ra khỏi, khi ra khỏi thì hai người đều bị vít rất nặng. Lữ-Mông khiến quân sĩ bắn binh Tào thối lại, dặng cho hai người ấy xuống thuyền.

Nói về Trần-Võ đánh cùng Bàng-Đức, mà phía sau không có binh cứu, chớ nên phải thua, bị Bàng-Đức rượt theo đến cửa hang, cây cối rậm rạp Trần-Võ muốn dầy ngựa lại đánh, mắc lấy nhánh cây vườn áo đánh không dặng, cho nên bị Bàng-Đức giết.



Nói về Tào-Tháo thấy Tôn-Quyền chạy thoát rồi, bèn bôn thân giục binh rượt theo đến mé sông mà bắn đua với Lữ-Mông. Lữ-Mông hết tên rồi, đang cơn bối rối, xây đâu bên kia sông có một đoàn thuyền chèo qua, làm đầu một viên đại-tướng là rể của Tôn-Sách, tên là Lục-Tồn đem mười muôn binh qua mà bắn, binh Tào phải lui, Tôn thừa thế lên bờ truy căng, giết đặng ngựa chiến hơn vài ngàn con, binh Tào bị vít nhiều lắm kể không xiết, cả thua mà về.

Trong lúc ấy quân gặp đặng thầy của Trần-Võ, bèn báo với Tôn-Quyền. Quyền hay rằng Trần-Võ bị tử trận, Đồng-Tập bị chết chìm, thì thương khóc rất thảm thiết, mới khiến quân vớt thầy Đồng-Tập rồi đều chôn cất tử tế. Lại cảm ơn Châu-Thới bảo hộ khỏi nạn, bèn bày tiệc mà đãi. Quyền bèn một tay bưng chén rượu mà trao cho Châu-Thới uống, một tay thì vỗ lưng Châu-Thới mà khóc rằng : « Tướng-quân liều mình mà cứu ta hai phen, cho đến nỗi bị vít trong mình dường như chạm trổ ; ta còn nở lòng nào mà không xem người dường cốt nhục ? Nỡ nào mà không trao cho người lấy việc binh quyền ? Người là tôi Công-thần của ta, thì ta cùng người dầu cực sướng vinh nhục cũng phải chung với nhau. » Nói rồi khiến Châu-Thới cởi áo ra cho các tướng đều xem, thì trong mình bị vít nhiều lắm. Tôn-Quyền lấy tay sờ từ cái vít mà hỏi. Châu-Thới bèn thuật các việc trong khi đánh, nói đến mỗi vít thì Tôn-Quyền khiến Châu-Thới phải uống cho cạn một chén to, ngày ấy Châu-Thới say mèm, Tôn-Quyền cho Châu-Thới một cây lọng bằng lụa xanh, để mà ra vào cho vinh hiển. Tôn-Quyền ở Nhu-tu cầm cự với Tào-Tháo hơn một tháng, mà cũng không thắng nổi. Trương-Chiêu, Cố-Ung đều thưa rằng : « Tào-Tháo thế mạnh, đánh chẳng nổi đâu. Nếu cầm cự càng lâu càng hao sĩ-tốt, chi bằng cầu hòa cho an dân thì hay hơn. » Tôn-Quyền nghe theo lời ấy, khiến Bộ-Chất qua dinh Tào-Tháo mà cầu hòa, xin mỗi năm đều tẫn cống. Tào-Tháo nghĩ Giang-nam trừ chưa nổi, cho nên cũng y lời xin, mà nói với Bộ-Chất rằng : Người về thưa với Tôn-Quyền rút binh trước đã, rồi thì ta



sẽ ban sư.» Bộ-Chất về thừa lại với Tôn-Quyền. Quyền bèn để Châu-Thời và Trương-K âm ở lại mà giữ Nhu-tu ; còn bao nhiêu binh đều xuống thuyền mà về Mạc-lăng.

Tào-Tháo để cho Tào-Nhơn và Trương-Liêu ở lại giữ Hiệp-phì còn mình rút quân về Hứa-xương.

Lúc ấy các quan văn võ đều thương nghị riêng cùng nhau, muốn tôn Tào-Tháo lên Ngụy-vương. Quan Thượng-thư là Thôi-Đạm cứ nói : « Không nên. » Các quan đều nói rằng : « Vậy chớ người không thấy Tuân-văn-Nhược hay sao ? » Thôi-Đạm giận về mà than rằng : « Thời ôi thời ôi, nay đã đời rồi, mặc ý ai muốn làm chi thì làm ! » Có kẻ không hòa với Thôi-Đạm, bèn đem lời ấy mà học lại với Tào-Tháo. Tháo cả giận, bèn khiến bắt Thôi-Đạm cầm ngục lại mà giao cho quan Đinh-húy (hình bộ) tra hỏi. Thôi-Đạm cũng cứ vững râu cù, trợn mắt cọp, mà mắng nhiếc Tào-Tháo là quân gian tặc khi vua. Quan Đinh-húy thừa lại với Tào-Tháo. Tháo dạy đánh thác tại trong ngục.

Người sau có làm thơ khen Thôi-Đạm rằng :

*Tiếc thay Thôi-Đạm, tánh rất kiên cương,  
Đầu cù mắt cọp, lòng sắt dạ gan.  
Anh hùng đáng bực, hào kiệt nên trang,  
Một ngày bị giết, ngàn thuở đồn vang.*

Năm Kiến-an thứ hai mươi một, mùa hạ, tháng năm, các quan làm lời biểu tâu cùng Hiến-đế mà khen ngợi công đức của Ngụy-công là Tào-Tháo đã tột trời thấu đất, đầu người xưa như ông Y-Doãn, ông Châu-Công cũng khó bì, nên tấu tước cho người lên Ngụy-vương. Hiến-đế khiến Chung-do làm tờ chiếu mà gia phong Tào-Tháo làm Ngụy-vương.

Tào-Tháo già ý dưng sớ mà từ chối ba phen. Vua cũng ra lời chiếu ba phen mà không cho. Tào-Tháo bái mạng (vâng lệnh) mà chịu tước Ngụy-vương ấy ; bèn đội mào miệng mười hai lều, đi xe kim-cang sáu ngựa, dùng loan nghi y phục của thiên-tử, oai danh cả dậy nơi đất Nghiệp-quận. (Nguyên trong cung Ngụy-vương thương nghị mà

lập thế-tử, vợ lớn của Tào-Tháo là Định-thị không con, vợ bé là Lưu-thị sanh đặng một người con trai tên là Tào-Ngang ; nhưn lúc đi đánh Trương-Tú thì đã bỏ mình nơi Huyền-thành rồi. Còn một người tiều-thiếp nữa là Biện-thị, sanh đặng bốn người con trai ; trưởng tử là Tào-Phi, con thứ hai là Tào-Chương, con thứ ba là Tào-Thực, con thứ tư là Tào-Hùng. Vì vậy cho nên Tào-Tháo hạ Định-thị xuống mà lập Biện-thị lên làm Ngụy-vương hậu.) Người con thứ ba của Tào-Tháo là Tào-Thực, tự Tử-kiến, học hành thông minh, cho nên Tào-Tháo muốn lập lên làm thế-tử Trưởng-tử là Tào-Phi sợ mình không đặng làm thế-tử, nên mới toan mưu cùng Giã-Hủ. Giã-Hủ nói : « Phải làm như vậy, như vậy... » Từ ấy về sau mỗi khi Tào-Tháo cầm binh ra đánh nơi đâu, các con đều đưa đón, thì Tào-Thực làm thơ mà khen ngợi công đức cha mình, còn Tào-Phi thì cứ quì lạy khóc ròng mà thôi, ai ai thấy vậy đều mỉa lòng, vì đó Tào-Tháo nghi cho Tào-Thực tánh ỡ quai xảo, còn Tào-Phi thì thành tâm. Tào-Phi lại sai người lo lót với mấy người Cận-thần, mà khiến ngợi khen đức hạnh Tào-Phi. Tào-Tháo muốn lập thế-tử mà dục đặc không định chất người nào, bèn hỏi nơi Giã-Hủ rằng : « Nay ta muốn lập thế-tử, vậy phải lập ai ? » Giã-Hủ không đáp. Tháo-hỏi : « Cớ gì nhà ngươi không đáp lại ? » Giã - Hủ thưa : « Tôi đương suy nghĩ, cho nên đáp không kịp. » Tháo hỏi : « Nghĩ về sự chi ? » Giã-Hủ thưa : « Nghĩ về sự cha con của Viên-Thiệu và cha con của Lưu-Biểu. » Tháo cười rìe, bèn lập trưởng-tử là Tào-Phi làm Vương-thế-tử.

Qua đến mùa đông tháng mười, cất cung Ngụy - vương rồi, Tào-Tháo bèn sai sứ đi các nơi tiềm kiếm bông lạt trái qui về, đặng trồng nơi hoa-viên. Sứ Giang - đông ra mắt Tôn-Quyền mà truyền lệnh chỉ của Ngụy-vương khiến qua Ôn-châu mà tìm cam. Lúc ấy Tôn - Quyền đương có tôn trọng Ngụy-vương lắm, bèn khiến người chọn cam lớn trái nơi thành ấy, hơn bốn chục gánh, mà điệu qua Nghiệp-quận. Đi đến giữa đường, người gánh cam đi mỗi mệt, bèn nghỉ nơi chơn núi, thấy một ông thầy đuôi một con mắt, nhót một chơn, đầu đội mũ bạch đặng mình



mặc áo thanh lại, bước đến thi lễ cùng mấy người gánh cam mà rằng : « Các anh gánh gồng mỗi mệt tôi xin gánh giùm cho các anh, đừng chằng ? » Các người ấy cả mềng, vậy thầy ấy mới gánh giùm đi chừng năm dặm đường, mà hễ gánh nào thầy ấy có gánh rồi, thì gánh ấy đều nhẹ hồng. » Các người ấy đều nghi sợ. Thầy ấy gánh giùm cho các người ấy đủ rồi, bèn từ giã ra đi. Các tướng ấy hỏi thăm tên họ, thì thầy ấy nói : « Tôi là người cố - nhơn của Nguy-vương họ Tả tên Từ, đạo hiệu là Ổ-giác-tiên-sanh, khi các anh đi đến Nghiệp-quận thì nói có Tã - Từ kính thăm. » Nói rồi bèn phất tay áo rộng mà đi. Mấy người gánh đi đến Nghiệp-quận ra mắt Tào - Tháo mà dâng cam lên, thì Tào-Tháo bòn thâu cầm dao mà xẻ ra một trái, thì thấy những vỏ không, chằng có múi nào cả. Tháo cả kinh, bèn hỏi người gánh cam. Người ấy bèn thuật lại các việc của Tã - Từ trước đây. Tào - Tháo còn chưa chịu tin, xãy có người giữ cửa vào mà báo rằng : « Có một ông thầy xưng mình là Tã-Từ, xin ra mắt Đại-vương. » Tháo dạy cho vào, thì người gánh cam thấy mặt Tã-Từ, bèn thưa với Tào-Tháo rằng : « Người này quả là người mà chúng tôi đã gặp nơi giữa đường đó. » Tào-Tháo bèn nạt Tã-Từ rằng : « Mi dùng phép thuật chi mà ăn cắp hết ruột cam của ta ? » Tã-Từ thưa rằng : « Có chuyện ấy ở đâu ? » Nói rồi bèn lấy cam xẻ ra, xẻ trái nào thì đều có ruột mà ngon lắm ; còn Tào-Tháo xẻ trái nào thì đều vỏ không mà thôi. Tào - Tháo cũng sợ, bèn cho Tã - Từ ngồi mà hỏi, Tã-Từ đòi rượu thịt, Tháo khiến quân đem rượu thịt ra mà cho Tã - Từ, Tã - Từ uống hết năm đấu rượu chưa say, ăn trọn một con dê còn chưa đã. Tháo hỏi rằng : « Mi có phép thuật chi mà đừng như vậy ? » Tã-Từ nói : « Tôi học đạo nơi Tây-xuyên, trong hòn núi Nga-mi đã ba chục năm ; xãy nghe trong vách đá có tiếng người kêu tên tôi, tôi ngó lại không thấy chi hết, kêu như vậy vài ngày, thoạt có sấm đánh bễ tẩm vách đá ấy thì có ba cuốn sách đề tên rằng : *Độn-giáp thiên-thơ*, cuốn thứ nhất là *thiên-dộn*, cuốn thứ nhì là *địa-dộn*, cuốn thứ ba là *nhơn - dộn* ; cuốn *thiên-dộn* thì dạy cho biết nương gió cỡi mây mà bay lên chốn *thái - hư* (trên trời) ; cuốn *địa - dộn* thì dạy cho biết đục đá khoan núi mà đi

dưới đất; cuốn *nhơn - độn* thì dạy cho biết tàng hình biến - hóa, đi khắp bốn phương, không ai thấy đặng, lại biết phi đao trích - kim mà lấy thủ - cấp người. Như Đại-vương đây thì đã vị cực nhơn thần rồi, xin hãy theo tôi lên núi Nga-mi mà tu hành, đặng tôi truyền ba cuốn *thiên - thơ* ấy cho. » Tào - Tháo nói : « Ta cũng muốn công thành thân thối đó chút, nhưng mà việc Triều-dinh kiếm chưa đặng ai thế vị. » Tã-Từ cười lớn rằng : « Có Lưu-huyền-Đức ở bên Ích-châu, cũng là dòng tôn-thất, xin hãy nhượng vị cho người ấy đi, nếu không thì tôi phi-đao mà lấy thủ-cấp ông tức thì. » Tào-Tháo cả giận mà rằng : « Mi quả là quân gian-tế của Lưu-Bị sai qua đây. » Nói rồi liền khiến quân hầu bắt trời. Tã-Từ cứ cười. Tháo dạy hai chục tên Ngục-tốt đem ra mà tra khảo. Ngục-tốt ra sức đánh cho mạnh. Đánh một hồi coi lại thì Tã-Từ ngủ ngáy pho pho, không hề biết đau đớn chi cả. Tháo thêm giận, khiến lấy gông lớn mà đóng, xiềng sắt mà xiềng, rồi bỏ vào ngục tối, cắt người canh giữ cho nghiêm nhắc ; té ra một giày phúc thì thấy gông xiềng đều rớt ra, còn Tã-Từ thì nằm ngủ một bên đó, mà không đau đớn chi hết, giam luôn như vậy, đã bảy ngày mà không cho ăn uống chi hết ; đến khi xem lại thì Tã-Từ ngồi bình yên nơi đất, nhan sắc thêm tươi. Ngục-tốt báo với Tào-Tháo. Tháo khiến dắt ra mà hỏi, thì Tã-Từ trả lời rằng : « Trong hai chục năm tôi không ăn uống chi hết, cũng chẳng căng chi, còn một ngày mà ăn một ngàn con dè thì ăn cũng hết. » Tháo nghe nói thì không biết làm sao.

Ngày ấy các quan đều đến nơi Ngụy-vương-cung mà hội yến. Trong khi đang uống rượu thì thấy Tã-Từ chơn mang giày cây mà đứng trước tiệc. Các quan đều kinh hải. Tã-Từ nói : « Ngày nay Đại-vương mở tiệc, mà đãi Quân-thần, miếng ngon vật lạ của các nơi đem đến rất nhiều, vậy chớ trong tiệc còn thiếu vật chi, đặng tôi lấy cho. » Tháo hỏi : « Ta muốn cho có gan rỗng mà nấu canh, mi lấy đặng chằng ? » Tã-Từ nói : « Có khó gì đâu. » Nói rồi bèn lấy viết mà vẽ một con rỗng nơi vách, vẽ rồi lấy tay áo rộng mà quạt một cái, tự nhiên bụng rỗng ấy



hóa ra ông Tã-Từ, ngó lên trên không, ngoắt xuống một con chim hạt trắng mà cười, rồi lại vỗ tay mà cười rằng :  
« *Thỏ thử tùy kim hồ, gian hùng nhứt đàng hư.* » Tào-Tháo khiến chư-tướng lấy tên mà bắn. Xảy đầu nổi dòng gió lên. cát bay đá chạy, thấy những thây đã chém rồi đều đứng dậy tay xách lấy đầu áp lại mà đánh Tào-Tháo. Các quan văn võ đều chạy hoảng. Mạnh ai nấy chạy, không ai kể đến ai.

Ấy là :

*Gian hùng thể mạnh hay nghiêng nước,  
Đạo sĩ phép màu lại khác người.*

Chưa biết tánh mạng Tào-Tháo thế nào, vả xem hồi sau phân giải.

### ĐỆ LỤC THẬP CỬU HỒI

*Bói quẻ diệc Quảng-Lạc biết trước,  
Trừ đũa gian năm vị bỏ mình.*

Ngày đó Tào-Tháo thấy trong khói đen, mấy thây chết chém đứng dậy, thì thất kinh té lăn xuống đất, trong một lát gió lặng, mấy cái thây biến mất, người tả hữu đỡ Tháo về dinh, kinh sợ mà phát bệnh. Sau có người làm thơ khen Tã-Từ rằng :

*Tuồng mây bay nhảy chín phương trời,  
Nham độn mình nương thong thả chơi.  
Phép thuật thần tiên ra một buổi,  
Lòng tham chàng Tháo chẳng ưng đời.*

Tào-Tháo nhuộm bệnh, uống thuốc không mạnh. Bèn khiến quan Thái - sử là Hứa-Chi làm quẻ diệc. Chi thưa : « Đại-vương đã nghe Quãn - Lạc, là thầy bói như thần chẳng ? Tháo nói : « Có nghe tên, mà chưa rõ nghề giỏi, vậy người hãy tỏ lại ta nghe. » Chi thưa : « Ông Quãn-Lạc, tự là Công-minh, người ở đất Bình - nguyên, tướng mạo hèn xấu, ưa rượu, có tánh khùng, người cha khi trước làm Kỳ-trưởng nơi quận Lang-gia, Lạc lúc còn



nhỏ, hay xem sao, ban đêm ít ngủ, cha mẹ ngăn cấm không đặng, ông thường nói rằng : Gà nhà diệc nội, còn biết giờ nào, huống làm người ở trên đời lại không biết sao ? Lúc chơi với trẻ trong xóm, thì ông vẽ đất làm thiên-văn phân mặt nhật mặt nguyệt, tinh thần ; vừa lớn lên, thì đà rõ thông châu diệc lắm, biết xem mây xem gió, đoán quỉ biện thần, lại thêm xem tướng giỏi. Quan Thái-thú đất Lang-gia, tên là Đơn - tử - Xuân nghe danh, mới mời ông Lạc đến chơi, lúc có khách dư trăm người, những là người giỏi ; ông Lạc nói với Tử-Xuân rằng : « Tôi còn nhỏ, cái mặt nhỏ yếu, trước hết xin cho tôi ba thăng rượu ngon, uống rồi sau tôi nói chuyện mới vững. Tử-Xuân lấy làm lạ, mới bảo đem ba thăng rượu. Uống rồi, Lạc hỏi Tử-xuân : Nay ông muốn sánh với Lạc, cũng như mấy ông sĩ ngồi bốn phía đó sao ? Tử-Xuân nói : Không phải, ta với người một xích một mà thôi. Lúc ấy mới giảng luận phép đoán diệc số với ông Lạc. Ông Lạc lời nói nghe bon bon, mỗi tiếng mỗi tiếng đều rõ, ông Tử-Xuân day trở khó biện, còn ông Lạc thì ứng đối như nước chảy, từ sớm mai đến chiều, đều quên rượu cơm. Tử - Xuân và các khách, thấy đều khâm phục. Từ ấy thiên - hạ đều kêu ông là Thần - đồng ; sau có kẻ dân cư tên Quách - Ân, anh em ba người đều mang bệnh rút chơn, thỉnh ông Lạc bói, ông rằng : Trong kiến họ của các người có một cái mã sanh quĩ, nếu không phải mã bác dậu, thì cũng là mã của thiếu dậu của người, năm trước mất mùa, người giết có vài thăng gạo, mà xô người ấy xuống giếng, lấy đá lớn lấp giếng, đá nặng bễ đầu, nay hồn ấy cáo oan tới trời, cho nên người bị oán báo, bệnh khó lành lắm. Nghe vậy ba anh em Quách-Ân khóc mà chịu tội. Ông Vương-Cơ, làm Thái-thú An-bình, nghe ông Lạc bói như thần, mời ông đến nhà, mà Thái-thú ấy vợ hay nhức đầu, còn con hay đau bụng, như dịp xin ông bói. Ông Lạc bói rằng : Nhà này góc tây có hai cái thây, một người con trai cầm xà mâu ; một người con trai nữa cầm cung tên, đầu day trong vách, chơn day ngoài vách ; người cầm mâu thường hay đâm đầu, cho nên nhức đầu, người cầm cung tên hay bắn bụng dạ, nên làm đau bụng. Nghe vậy mới



Triệu-Nhan cũng khóc mà cầu cứu. Ông Lạc thấy hai cha con tình thiết, mới bảo Triệu - Nhan rằng : Người phải sắm rượu ngon một hủ, khô nai một miếng lớn, đến ngày mai bung vào giữa núi Nam-sang, xem dưới gốc cây lớn, có hai người ngồi trên bàn - thạch đánh cờ ; một người bận áo trắng, tướng xấu lắm, ngồi ngó mặt qua hướng Nam ; một người bận áo đỏ, tướng đẹp lắm, ngồi ngó mặt qua hướng Bắc ; người phải lừa lúc mê cờ, bung rượu và khô qui dâng chờ ăn uống rồi, thì người khóc lạy mà xin cho sống lâu, ắt dặng thêm tuổi ; vậy mà chớ có nói rằng ta bảo người như vậy. Ông già cầm ông Lạc ở lại nhà ; qua ngày sau, Triệu-Nhan sắm rượu khô mắm chén đội vô giữa núi Nam-sang, chừng năm sáu dặm, quả có hai người ở dưới gốc cây tòng lớn, ngồi trên bàn-thạch đánh cờ, thiết không cố chi, Triệu - Nhan qui dâng rượu khô, hai người mê cờ không hay, uống hết rượu ; Triệu-Nhan mới khóc lạy nơi đất mà cầu sống lâu ; hai người cả kinh. Người bận áo hào đỏ nói : Đều này thầy Quán bảo nó vậy ; ta hai người đã chịu cửa tử, ắt phải thương người. Người bận áo trắng rút tịch ở một bên mình ra, xem xét rồi nói với Triệu - Nhan rằng ; Người năm nay mười chín tuổi, số phải chết, ta bây giờ thêm chữ cứu ở trên hể ; vậy người sống đến chín mươi chín tuổi ; người về nói lại với Quán-Lạc, chớ có tiếc lậu máy trời vậy nữa, nếu chẳng nghe ắt bị trời phạt. Ông bận áo hào đỏ lấy viết thêm rồi, một trận gió thổi qua thơm phứt, hai người ấy hóa ra hai con bạch hạc, bay tước lên trời. Triệu-Nhan về hỏi ông Quán - Lạc. Ông Lạc rằng : Người bận áo đỏ là Nam - tào, còn người bận áo trắng là Bắc - đầu. Nhan thưa rằng : Tôi nghe Bắc-đầu là chín vì sao, sao lại có một người ? Ông Lạc rằng : Tẻ ra làm chín hiệp lại thì ra một, Bắc-đầu giữ bộ tử, còn Nam-tào bộ sanh, nay người dặng thêm thọ toán, người lại lo chi. Hai cha con đều lạy tạ. Ông Lạc từ đó sợ tiết lậu thiên cơ ; nên không bói dể cho người nữa ; ông đó nay hiện ở tại Bình-nguyên như Đại-vương muốn rõ việc hư cứu, sao không với ông ? » Tháo cả mừng, mới sai người qua Bình-nguyên, với ông Lạc.



Ông Lạc đến bái lễ rồi, Tháo bảo bói. Ông Lạc đáp rằng : « Ấy là điều yêu thuật, hà tất phải lo. » Tháo an lòng. Bình vừa khá ; Tháo bảo bói việc thiên - hạ. Ông Lạc bói rằng :

*Ba tám dọc ngang,  
Lộn vàng gập cạp.  
Phía nam Định-quân.  
Ắt gãy một chơn.*

Lại khiến bói số truyền ngôi dài vẫn ra làm sao. Ông Lạc bói rằng :

*Sư-tử trong cung,  
Đặng an thần vị.  
Đạo-vương vật mới,  
Con cháu rất quí.*

Tào-Tháo hỏi cho rõ. Ông Lạc thưa rằng :

*Mờ mờ số trời,  
Chẳng dám dự biết.  
Xin hãy nhớ dai,  
Chờ sau mình xét.*

Tháo muốn phong Lạc làm Thái-sử. Lạc thưa rằng : « Mạng bạc tướng cùng, chẳng xứng chức ấy, đâu dám chịu lãnh. » Tháo hỏi : « Cớ chi. » Lạc đáp : « Tráng Lạc không xương chủ, mắt không bao tròng, mũi không cội cả, cằm không thiên căng, lưng không ba giáp, bụng không ba nhâm ; chính trị đặng quỉ trong núi Thái-san, mà không phép trị người đặng. » Tháo nói : « Người xem tướng ta thế nào ? » Lạc thưa : « Làm tôi đã tột ngôi, hà tất xem tướng. » Hỏi đến đôi ba lần ; thì ông Lạc cứ cười mà không đáp. Tháo khiến ông Lạc xem tướng các quan văn võ. Lạc rằng : « Điều là tôi đời trị đó. » Tháo hỏi việc hưu cự ; đều không khứng nói hết.

Người sau làm thơ khen ông Quãn-Lạc rằng :

*Bình-nguyên thần bói Quãn-công-Minh,  
Đoán đặng Nam-tào Bắc-dầu tinh.  
Tám quẻ sáu xa thông quỉ khiến,*



Sáu hào màu nhiệm rở thiên đình,  
Dự hay phép tướng rằng không thọ,  
Minh rở trong lòng thiết có linh.  
Khá tiếc lúc này nhiều chước lạ,  
Người sau không gặp đặng truyền kinh.

Tháo khiến bói Đông-ngô và Tây-thục hai chỗ. Ông Lạc đoán quẻ rằng : « Đông-ngô quả mất một tên đại-tướng, còn Tây-thục thì có giặc đến đánh. » Tháo không tin ; bỗng có tin ở Hiệp-phi đến báo rằng : « Bên Đông-ngô, tướng giữ cửa Lục-khẩu là Lỗ-Túc chết. » Tháo cả kinh, bèn sai người qua Hớn-trung, do thám tiêu tức. Chưa dặng vài ngày, quân phi báo rằng : « Lưu-huyền-Đức khiến Trương-Phi và Mã-Siêu đồn binh nơi Hạ-biện, dặng lấy cửa ải. » Tháo giận lắm, muốn bèn thân lãnh đại binh trở lại Hớn-trung, bèn khiến Quán-Lạc bói. Lạc thưa rằng : « Đại-vương chẳng nên động binh, đến mùa xuân này, nơi Hứa-đô ắt có tai lớn. » Tháo thấy ông Lạc bói hay trúng, nên chẳng dám động binh, ở lại nơi Nghiệp-quận ; lại khiến Tào-Hồng lãnh binh năm muôn đến-giúp Hạ-hầu-Huyền và Trương-Hấp, đồng giữ Đông-xuyên, lại sai Hạ-hầu-Đôn lãnh ba muôn binh ở tại Hứa-đô qua lại tuần phòng việc thình lình ; rồi dạy Trương-sữ là Vương-Tắc, cai quản ngự-lâm-quân-mã. Chủ - bộ là Tư - mã - Ý thưa rằng : « Vương-Tắc hay ưa rượu, tánh rộng, e chịu chức ấy bất kham. » Tháo nói : « Vương-Tắc là người theo ta một mình đỡ chông gai, chịu khó nhọc, ngay mà tánh siêng, lòng như sắt đá, đủ sức đỡm đương việc ấy. » Bèn nấy cho Vương-Tắc lãnh ngự-lâm-quân-mã, mà đồn nơi Hứa-xương, tại cửa Đông-ba. Thuở ấy có một người họ Cảnh tên Kỳ, tự Quí-hàng, người Lạc-dương, lúc trước thuộc ti Thừa-tướng-phủ, sau thiên vào Thị-trung thiếu-phủ, bạn thiếc với quan Tư-mã-trực là Vĩ-Quảng, vì thấy Tào-Tháo dặng phong tước vương, ra vào trào, đều dùng y phục và xa mã theo bực thiên-tử, nên trong lòng bất bình. Đến năm Kiến-an thứ hai mươi ba, mùa xuân tháng giêng, Cảnh-Kỹ nghị lén với Vĩ-Quảng rằng : « Tháo tặc gian ác, một ngày một thêm lắm lắm, ắt làm đến soán nghịch ; chúng ta làm tội nhà Hớn, há dễ mà đồng



ác tương tế sao ? » Vĩ-Quáng nói : « Tôi có người tâm phúc, họ Kim tên Y, là con cháu của Kim-nhứt-Đang, làm tướng nhà Hôn, và có lòng cự với Tháo và lại là bạn thiết với Vương-Tắc, như đặng người ấy đồng mưu thì giúp xong việc lớn. » Cảnh-Kỹ nói : « Va đã giao hậu với Vương-Tắc, há khứng đồng mưu với chung ta sao ? » Vĩ-Quáng nói : « Thì qua nói với va coi thử làm sao ? » Khi ấy hai người đồng đến nhà Kim-Y. Y rước vào nhà sau, ngồi yên rồi, Quáng liền nói : « Vì Đức-Y giao hậu với ông Vương-trưởng-sĩ, nên hai anh em tôi đến cáo cầu. » Y hỏi : « Sở cầu việc chi ? » Quáng nói : « Tôi nghe Ngụy-vương nay mai chịu truyền, dặng lên cao, xin chớ bỏ nhau, ơn riêng giúp đỡ, cảm được thiết sâu. » Y quạt tay áo mà đứng dậy, vừa lúc gia-dinh mới bưng trà đến. Y bèn đổ nước trà xuống đất. Quáng giả dạng thác kinh mà hỏi rằng : « Ông Đức-Y là bạn củ, sao tình bạc vậy ? » Y nói : « Ta với người giao hậu, là vì các người là con cháu của những người làm tôi nhà Hôn ; nay lại chẳng lo mà báo đáp chỗ gốc, đi muốn giúp đũa làm phản, ta mặt mũi nào làm bạn với người nữa. » Cảnh-Kỹ nói : « Biết làm sao ? Số trời như vậy. » Y nghe càng giận dữ, Cảnh-Kỹ, Vĩ-Quáng thấy Y quả có lòng trung nghĩa, mới tỏ tình thiết rằng : « Bọn ta vốn muốn trừ giặc, nên mới đến cầu túc-hạ, mấy lời nói trước là thử nhau đó. » Y nói : « Tôi muốn trong thì ứng, ngoài thì hiệp, giết Vương-Tắc rồi, giết đặng binh quyền, đặng phò trợ lệnh hoàng-thượng ; rồi hiệp với Lưu-hoàng-thúc ở ngoài giúp, thì mới giết đặng Tháo-tặc. » Hai người nghe lời ấy, mới vỗ tay khen rằng hay, Y nói : « Tôi có hai người tâm phúc, có thù hềm với Tháo-tặc, về sự giết cha họ. lúc này ở tại ngoài thành, khá dùng họ làm vi cánh. » Cảnh-Kỹ hỏi : « Hai người chi ? » Y nói : « Con của thầy thuốc là ông Kiểc-Bình, người lờu tên Kiểc-Mạc, tự Văn-nhiên ; người nhỏ tên Kiểc-Mục, tự Tư-Nhiên ; ngày xưa Tháo giết người cha họ, về vụ trong áo của Đổng-Thừa có mật-chiếu, hai người con ấy, trốn đi xa, mới đặng khỏi ; Nay đã lên về Hứa-đô



như khiến giúp mình trừ giặc, chẳng lẽ không theo.» Cảnh-Kỹ và Vĩ-Quảng cả mừng. Kim-Y bèn khiến người lên kêu hai anh em họ Kiểc ; trong một lát hai người đều đến. Y tỏ hết việc đó, thì hai người cảm tình sa nước mắt, hơi giận xung trời, thề giết cho dặng giặc trong nước. Kim-Y nói : « Đêm rằm tháng giêng, trong thành bày đèn lửa khánh thưởng đầu năm. Cảnh-thiếu-phủ và Vĩ-tư-trực hai người đều dẫn hết kẻ gia-đồng tuốc đến trước dinh Vương-Tắc. chờ trong dinh lửa dậy, thì phân hai đạo riết vào ; hễ giết Vương-Tắc rồi, thì theo tôi vào trong đền, thỉnh lệnh Thiên-tử lên lầu Ngũ-phụng, mời bá quan, dặng ra lời dụ rằng : trừ giặc ; còn hai em Kiểc-văn-nhiên, thì ở ngoài thành riết vào, phóng hỏa-công làm hiệu lệnh ; thấy đều phải la lớn tiếng rằng : Bá-tánh phải đánh giết giặc trong nước ; ngăn trống không cho trong thành binh cứu, chờ lệnh Thiên-tự xuống chiếu. chiếu an xong rồi, thì dẫn binh thẳng đến Nghiệp-quận ; dặng bắt Tào-Tháo, và sai sứ đệ-chiếu với Lưu-hoàng-thúc ; ngày nay ước định chùng canh hai cũ sự, chờ có bắt chước như Đông-Thừa ; mà làm hại mình. » Năm người đặt bàn giữa trời, thích huyết thề rồi, ai về nhà này, dặng sửa soạn binh mã khí giới, chờ đến giờ hẹn thì sẽ làm.

Nói về Cảnh-Kỹ và Vĩ-Quảng, hai người đều có kẻ gia-đồng, ba bốn trăm, sắm sửa khí giới. Anh em Kiểc-Mạc cũng nhóm dặng ba bốn trăm người, tinh những là kẻ kéo lưới đi sông mà thôi, sửa soạn xong rồi, trước khi khắc ký, Kim-Y đến thăm Vương-Tắc, mà rằng : « Lúc này, trong nước mới an, Ngụy-vương, oai vang thiên hạ, nay gặp tiết ngươn-tiên (đầu năm) phải thắp đèn cho rõ đời thái-bình. » Vương-Tắc nghe theo, bèn truyền cho hơn dân phải thắp đèn thắp tuội. ăn mừng lúc vui. Đến đêm rằm tháng giêng, trời trong, lặn lẽ, trăng sao tỏ rõ, sáu phương ba chợ, đua nhau thắp đèn huê, thiệt là rục rỡ, vui vẻ lắm, Vương-Tắc cùng các tướng cơ Ngự-lâm, ở trong dinh ăn yến, mừng canh hai, bỗng nghe trong dinh, la vang, quân phi báo rằng : « Ngoài dinh lửa dậy. » Vương-Tắc vội vàng ra trường, thì xem thấy lửa cháy rần rần, lại nghe la hét vang trời, mới biết là trong dinh sanh biến, kiếp lên ngựa, ra cửa hướng Nam, vừa



gặp Cảnh-Kỷ. bị Kỷ một mũi tên bắn trúng vai, gần té xuống ngựa, bèn nhắm cửa hướng Tây mà chạy. Lại nghe sau lưng có quân rượt theo. Vương-Tắc lật đật bỏ ngựa chạy bộ, riết đến cửa ngõ Kim-Y mà gõ cửa, (Nguyên lúc ấy Kim-Y nhứt diện khiến người ở trong dinh phóng hỏa, nhứt diện mình dẫn bọn gia-dịch đặng theo sau trợ chiến, chỉ để những đờn bà, con gái ở lại nhà. Khi nghe Vương-Tắc gõ cửa, thì tưởng là Kim-Y trở về.) Vợ Y ở trong cửa mới hỏi rằng : « Vậy chớ giết Vương - Tắc rồi sao ? » Vương-Tắc nghe cả kinh, mới hay là Kim-Y đồng mưu, bèn đi tặc qua nhà Tào-Hưu báo cho Hưu biết rằng : « Bọn Kim-Y, Cảnh-Kỷ hiệp mưu làm phản. » Hưu mau bận giáp cầm thương lên ngựa, dẫn ngàn dư người, ở ngoài thành cự địch, còn trong thành bốn phía lửa dậy, cháy tiêu lâu ngũ-phụng, vua chạy trốn ở trong thâm cung, những kẻ tâm phúc, nha trã của Tào, liêu tặc, cứ giữ nơi cửa cung, còn trong thành đều nghe người kêu lớn rằng : « Giết hết Tào tặc đặng phò nhà Hán ! » Vả lại Hạ-hầu-Đôn vưng mạng Tào-Tháo, tuân giữ Hứa-xương, lãnh ba muôn quân, ra khỏi thành năm dặm mà đóng đồn. Đêm ấy, vọi thấy trong thành lửa dậy, bèn khiến cơ quân lớn đến vây Hứa-đô, lại khiến một đội quân vào thành tiếp ứng Tào-Hưu, đánh riết tới trời sáng. Cảnh-Kỷ và Vĩ-Quảng không người giúp, lại nghe người báo rằng : « Kim-Y và hai anh em họ Kiếp đều bị giết ! » Hai người mới tìm đường riết ra cửa thành, gặp đội binh lớn của Hạ-hầu-Đôn vây bắt đặng, còn kẻ thủ hạ dư trăm người đều bị giết ; Hạ-hầu-Đôn vào thành cứu tưới lửa tàn, bắt hết thấy già trẻ bé lớn của năm kiến họ ấy ; rồi khiến người phi báo với Tào-Tháo. Tháo khiến đem hai người, Cảnh và Vĩ, cùng là gia quyến của năm nhà ấy, đều chém nơi chợ ; và khiến bắt hết các quan lớn nhỏ tại trào, giải đến Nghiệp-quận đặng chờ phát lạc. Hạ-hầu-Đôn dẫn hai người, Cảnh và Vĩ đến chợ ; Cảnh-Kỷ kêu lớn tiếng rằng : « Thằng mọi Tào, ta sống mà chẳng giết đặng mày, thác rồi cũng làm con quỷ dữ mà đánh mày mới ưng. » Kẻ giám sát lấy đao rạch miệng, huyết chảy đầy đất mà cũng mắng lớn tiếng chẳng thôi cho đến thác. Vĩ-Quảng đập



mặt xuống đất nói : « Giận lắm, giận lắm ! » Nghiến răng cho đến nát hết rồi chết.

Người sau có làm thơ khen rằng :

*Cảnh-Kỷ thiệt trung Vĩ-Quáng hiền,  
Tuy trốn phò chúa thiệt không kiên.  
Ai dè trào Hôn quan quân hết,  
Hơi giận tràng hồng xuống cứu truyền.*

Hạ-hầu-Đôn chém hết già trẻ bé lớn của năm nhà ấy ; lại giải oá quan đến Nghiệp-quận, Tào-Tháo ra chốn giáo-trường dạy cầm cờ trắng nơi phía tả, cờ đỏ nơi phía hữu, rồi ra linh rằng : « Bọn Cảnh-Kỷ, Vĩ-Quáng làm phản đốt cháy Hứa-đô. Vậy trong chúng người đây cũng có người ra chữa lửa, cũng có người đóng cửa không ra ; như ai có chữa lửa thì lại mà đứng dưới cây cờ đỏ, còn ai không có chữa lửa thì lại mà đứng dưới cây cờ trắng. » Các quan đều nghị rằng : « Có chữa lửa ắt là không tội. » Cho nên nhiều người chạy lại đứng dưới cây cờ đỏ ; trong ba phần thì còn một phần lại đứng dưới cờ trắng mà thôi.

Táo dạy bắt hết mấy người đứng dưới cây cờ đỏ, các quan đều nói mình vô tội. Tháo nói : « Lúc ấy chúng bây không có lòng chữa lửa, thiệt là là có lòng giúp giặc mà thôi. » Nói rồi liền dạy dắt ra mé sông Chương-hà mà chém hơn ba trăm người ; còn kẻ dưới cây cờ trắng thì thưởng rồi cho về Hứa-đô.

Lúc ấy Vương-Tắc đã thác vì bị tên, Tháo khiến chôn cất tử tế. Khiến Tào - Hưu quản suất đạo binh Ngự-lâm. Chung-Do làm Tướng - quốc, Huê - Hàm làm Ngự-sử-đại-phu, lại định tước hầu làm sáu bậc, mười tám cấp, tước hầu Quan-tây mười bảy cấp, đều có ấn vàng đai tía, lại định tước hầu quan-nội và quan-ngoại mười tám cấp, đều có ấn bạc đai đen, năm bậc đại phu mười lăm cấp, đều có ấn đồng ; định tước phong hầu như vậy, Triệu - Đình lại đổi ra một thứ hơn vật khác. Tào - Tháo mới rõ lời bói hỏa tai của Quán - Lạc, bèn trọng thưởng Quán - Lạc, Lạc không chịu lãnh thưởng.

Nói về Gào - Hồng đem binh đến Hôn - trung, khiến



Trương-Hấp, Hạ-hầu-Huyền đều chiếm cứ chỗ hiểm, còn Tào-Hồng thì bồn thân cầm binh ra cự địch. Lúc ấy Trương-Phi với Lôi-Đông đều giữ Ba-tây. Mã - Siêu binh đến hạ biệ, khiến Ngô-Lang làm tiên-phương, cầm binh ra, vừa gặp đạo binh Tào-Hồng, thì Ngô-Lang muốn thối binh. Nha-tướng là Nhậm - Qui thưa rằng : « Binh giặc mới đến, nếu ta không làm cho lụi sức nó thì còn mặt mũi nao ma thấy Mã - mạnh - Khởi kia. » Nói rồi bèn lên ngựa cầm thương ra đánh với Tào - Hồng. Hồng cũng hươi dao ra đánh với Nhậm - Qui, đánh mới ba hiệp thì chém Nhậm-Quy nơi dưới ngựa, thừa thắng ào tới, Ngô-Lang cả thua, về ra mắt Mã-Miêu. Siêu-quở rằng : « Người chưa dặng lệnh ta, sao lại ra đánh làm chi cho đến nỗi thua ? » Ngô-Lang nói : « Nhậm - Qui không nghe lời tôi, mới có cái thua này. » Mã-Siêu nói : « Vậy thì nhứt diện phải giữ chắc cửa ải, chớ nên ra đánh, nhứt diện thì thông báo Thành-đô, và chờ lệnh dạy thế nào. »

Tào-Hồng đợi luôn mấy ngày mà không thấy Mã - Siêu ra đánh, thì e có mưu trá chi chăng, bèn đem binh lui về Nam-trịnh, Trương-Hấp đến ra mắt Tào-Hồng mà hỏi rằng : « Tướng - quân đã chém dặng một tướng rồi, sao lại lui binh ? » Hồng trả lời rằng : « Ta thay mấy ngày rày Mã-Siêu không ra đánh, cho nên e có mưu chi khác, lại kui ta ở Nghiệp - quận thì có nghe thấy Quán - Lạc nói : Nơi chốn này có gay một viên đại-tướng, vì vậy cho nên ta hồ nghi mà không dám tới. » Trương-Hấp nghe nói thì cười lớn mà rằng : « Tướng - quân cầm binh đã nửa đời người, sao nay lại nghe lời thầy bói mà dâm lòng nghi ? Tôi tuy bắt tai, xin dâm bồn bộ mà lấy Ba - tây, như lấy Ba-tây dặng rồi, thì lấy Thục-quân có khó gì đâu ? » Hồng nói : « Tướng giữ Ba - tây là Trương - Phi, không phải là người tầm thường, chớ nên khinh giặc. » Trương - Hấp nói : « Ai đều sợ Trương-Phi, mà tôi coi va như con nít vậy, phen này tôi quyết bắt sống va. » Hồng hỏi : « Như có sai sảy thì tính làm sao ? » Hấp nói : « Như có sai sảy tôi xin chịu tội. » Hồng khiến làm đoan - văn rồi cho Trương-Hấp tấn binh.



Ấy là :

*Mấy thuở kiêu binh mà thắng trận,  
Thường lễ khinh giặc ít thành công.*

Muốn biết thắng bại thế nào, hãy xem hồi sau phân giải.

### ĐỆ THẤT THẬP HỒI

*Trương-dực Đức chiếm đặng Ngổ-khâu-ải.  
Huỳnh-hơn-Thăng đoạt lấy Thiên-dăng-sơn,*

Nói về Trương-Hấp đem ba muôn bốn bộ binh phân làm ba đạo, đều chiếm núi hiểm mà đóng trại : Một là Nham-cử-trại, hai là Mông-dầu-trại, ba là Đãng-thạch-trại. Ngày ấy Trương-Hấp rút bớt binh phân nửa trong ba trại ấy, mà đi lấy Ba-tây, còn phân nửa để lại mà thủ trại. Quân thám thính hay đặng liền về báo với Trương-Phi rằng : « Trương-Hấp đem binh đến. » Trương-Phi nghe báo dạy kêu Lôi-Đồng mà thương nghị. Lôi-Đồng thưa rằng : « Chốn này núi non hiểm trở, cho nên dễ phục binh lắm, vậy Tướng-quân hãy cầm binh ra đánh, để tôi đem ra một đạo binh hay mà giúp nhau, thì có khi bắt đặng Trương-Hấp. » Phi nghe theo. Bèn cấp cho Lôi-Đồng năm ngàn binh mà đi mai phục, còn Phi bốn thân đem một muôn binh ra khỏi thành ba chục dặm, vừa gặp binh Trương-Hấp. Phi bèn giục ngựa ra mà khêu chiến, Hấp cũng cầm thương giục ngựa ra trận, đánh đặng ba chục hiệp, binh bên Trương-Hấp phía sau vùng la lên. (Nguyên thấy phía sau núi có cờ xi binh Thục, cho nên sợ mà la lên.) Trương-Hấp không dám đánh ráng, quất ngựa mà chạy trở lại. Trương-Phi rượt theo ; còn đang trước thì có Lôi-Đồng cầm binh ra đón. hai đầu đánh ép, Hấp cả thua. Trương-Phi, Lôi-Đồng rượt theo tới Nham-cử-trại. Trương-Hấp phân binh mà giữ trại y như cũ, không ra đánh nữa. Trương-Phi đóng trại cách Nham-cử-trại chừng mười dặm.

Ngày thứ Phi đem binh khêu chiến. Trương-Hấp ở trên núi cứ đờn địch uống rượu ăn chơi, không chi



xuống đánh, Trương-Phi giận, khiến quân chửi mắng, mà Hấp cũng không xuống. Phi không biết làm sao tưng phải về dinh.

Ngày thứ khiến Lôi-Đồng khêu chiến, Hấp cũng không xuống, Lôi-Đồng giận kéo quân lên núi, quân trên núi lảng đá và cây xuống. Lôi-Đồng tưng phải lui về, khi ấy binh bên Đãng-thạch-trại và bên Mông-đầu-trại kéo ra rước Lôi-Đồng. Đồng thua chạy. Ngày thứ Trương-Phi lại đem binh khêu chiến, Trương-Hấp cũng không ra, Phi dạy quân chửi mắng nhiều đều rất tục tiêu, Hấp ở trên núi cũng khiến quân chửi lại, tới chiều cũng phải lui binh về. Trương-Phi tính kế không ra, đóng binh cự đó hơn năm mươi ngày. Phi bèn dời trại đến gần trước núi mà đóng, mỗi ngày uống rượu cho say mèm, rồi ngồi trước núi mà mắng chửi.

Huyền-Đức sai người đi thương quân, người ấy thấy Trương-Phi say rượu tối ngày, thì về báo với Huyền-Đức. Huyền-Đức cả kinh, vội vàng đến hỏi Khổng-Minh. Khổng-Minh cười mà rằng: «Đã như vậy, trong quân tướng khi không có rượu ngon, mà Thành-dô thì rượu ngon rất nhiều. Vậy ta phải giải năm mươi hủ rượu ngon đến cho Trương-tướng-quân uống.» Huyền-Đức nói: «Em tôi thuở nay thường vì rượu mà hư việc, sao Quân-sư còn khiến giải rượu cho nó uống?» Khổng-Minh nói: «Chúa-công kết anh em với Dục-Đức đã bấy lâu, còn chưa biết tánh va hay sao?» Dục-Đức thuở nay nóng nảy, mà trong khi lấy Tây-xuyên đây, thì tha Nghiêm-Nhan, làm như vậy thì có phải người đồng-phu ở đâu» Nay cầm cự với binh Trương-Hấp hơn năm mươi ngày, lại uống rượu cho say, ngồi trước núi mà chửi, xem dường không ai, ấy không phải là mê rượu, thiệt là kế làm cho Trương-Hấp bị thua đó.» Huyền-Đức nói: «Tuy vậy, chớ nên kể chắc, phải sai Ngụy-Giêng đến giúp.» Khổng-Minh dạy Ngụy-Giêng giải rượu đến cho Trương-Phi, mà mỗi xe rượu đều có cờ đề chữ lớn rằng: *Quân tiên công dụng mỹ tửu.*

Nói về Ngụy-Giêng vâng lệnh Huyền-Đức giải rượu đến



cho Trương-Phi, vào ra mắt Trương-Phi, và nói : « Chúa-công sai giải rượu đến cho tướng-quân. » Trương-Phi lãnh rượu xong rồi, bèn khiến Ngụy-Giêng và Lôi-Đồng, hai người đều cầm bốn bộ binh ; một người đi tả-chi, một người đi hữu-dực, mà phải xem chừng cây cờ đỏ trong quân, đừng có tấn binh. Lại khiến đem rượu bày ra trong trướng và nổi trống phát cờ mà uống rượu cho vui, có quân thám thính của Trương-Hấp, về báo với Hấp, Hấp bôn thân ra đánh núi mà xem, thấy Phi đương ngồi trong trướng mà uống rượu, lại có khiến hai tên tiêu-tốt, vật lộn với nhau nơi trước mặt đừng xem chơi. Trương-Hấp đã xem thấy rõ ràng, bèn nói với các tướng rằng : « Trương-Phi khi ta thái quá ! » Nói rồi bèn về trướng mà truyền rằng : « Nội đêm nay phải xuống mà cướp trại Trương-Phi, ấy vậy, quân Nham-cử-trại thì đi giữa, còn quân Mông-dầu-trại thì đi phía tả, và quân Đãng-thạch-trại thì đi phía hữu, đừng mà cứu viện.

Đêm ấy Hấp nhưn khi có trăng mờ mờ, bèn đem binh xuống đường hông núi, kéo thẳng đến trước trại ngó, ngó vào trại thì thấy đèn đuốt sáng trưng, mà Trương-Phi thì đương ngồi uống rượu trong trướng ; Hấp đi trước, ó lên một tiếng, quân-sĩ đều ó theo, và đánh trống mà trợ oai, kéo riết vào trong quân, song thấy Trương-Phi ngồi bình yên không nhút nhít. Hấp giục ngựa lại gần trước mặt Trương-Phi ; đâm một giáo liền nhào tốt, té ra người bằng cổ. Hấp thất kinh, kịp quay ngựa trở ra, xẩy nghe tiếng pháo liên-châu (pháo tiêu) nổ ; phía sau trướng có một viên đại-tướng ra đón đường, tướng ấy mắt tròn, tiếng nạt như sấm, quả thiệt là Trương-Phi. Phi hươi thương giục ngựa xốc tới đánh Trương-Hấp. Hai tướng ấy đánh nhau chỗ lửa sáng, đánh đặng bốn chục hiệp. Hấp cứ trông binh hai trại kia đến tiếp, ai dè binh hai trại ấy đều bị Ngụy-Giêng, Lôi-Đồng đón đánh, binh ấy thua chạy, hai tướng ấy thừa thắng cướp lấy hai trại ấy rồi, Hấp trông hoài không thấy binh cứu, lại ngó lên núi thấy lửa cháy, núi ấy đã bị đạo hậu-tập của Trương-Phi cướp đặng trại rồi, té ra ba trại đều mất hết, Hấp túng phải chạy tuốt về ải Ngõa-khâu.



Trương-Phi cả thắng, sai quân vào Thành-dò mà báo, Huyền-Đức cả mừng; mời hay Trương-Phi uống rượu đó, là kế làm cho Trương-Hấp xuống núi,

Nói về Trương-Hấp chạy về ải Ngổa-khâu, kiếm lại thì ba muôn binh đã mất hết hai muôn, bèn sai người cầu cứu với Tào-Hồng. Hồng cả giận mà rằng : « Trương-Hấp không nghe lời ta, năn năn đòi tấn binh : làm cho mất hết một cái ải rất trọng hệ như vậy còn về cầu cứu nữa sao? » Bèn không chịu phát binh đi cứu, lại sai người thôi thúc Trương-Hấp phải ra đánh. Hấp rối trí, túng phải lập mưu phân làm hai đạo, ra trước cửa ải mà mai phục, lại dặn bảo rằng : « Để ta trá bại, dặng cho Trương-Phi rượt theo, rồi chúng bay phải ra chặn đường. »

Ngày ấy Trương-Hấp đem binh kéo tới, vừa gặp Lôi-Đồng, đánh chưa được vài hiệp. Hấp trá bại. Lôi-Đồng rượt theo, hai đạo binh phục của Trương-Hấp đều ra đón đường, Lại thêm Trương-Hấp quày ngựa lại đâm Lôi-Đồng rớt xuống ngựa mà thác. Quân thua ấy về báo với Trương-Phi, Phi bôn thân ra đánh. Trương-Hấp cũng trá bại nữa. Phi không rượt theo. Hấp trở lại đánh, đánh chưa được vài hiệp ; lại trá bại chạy nữa. Phi rõ là kế, bèn thâu quân về trại mà thương nghị với Ngụy-Giêng rằng : « Trương-Hấp dụng kế mai phục, mà giết Lôi-Đồng. lại muốn bại ta nữa. Vậy lẽ đâu ta lại không lấy kế mà làm ra kế? » Ngụy-Giêng hỏi : « Tinh lẽ nào ? » Phi nói : « Đến ngày mai ta đem một đạo binh mà đi trước, còn người đem binh đi sau, chờ cho binh kéo ra, người sẽ phân binh mà đánh ; vậy ta dùng chừng mười cỗ xe, đều chở củi và rơm đến lấp đường nhỏ, rồi nổi lửa mà đốt ; dặng ta thừa thế bắt Trương-Hấp mà trả thù cho Lôi-Đồng. » Ngụy-Giêng vàng lệnh.

Ngày sau Phi đem binh ra. Hấp lại cũng kéo binh xuống, hai tướng đánh nhau được mười hiệp. Hấp lại trá bại nữa. Phi cứ giục binh rượt theo. Hấp và đánh và chạy, dụ Phi theo đến miệng hang, Hấp truyền quân day mặt lại, lấy hậu-quân mà làm tiền-quân, và đóng trại dừng binh lại mà cự với Trương-Phi, cứ trông hai đạo phục



binh đều ra, dặng có phủ vây Trương-Phi ; ai dè hai đạo phục binh ấy lại bị binh của Ngụy-Giêng rượt đến miệng hang, lại đẩy những xe củi, rơm ra mà đón đường và nổi lửa đốt xe đi. Cỏ cây trong hang núi đều cháy, khói lên mù mịt, binh ấy ra không dặng. Trương-Phi cứ việc đàm binh xông độc. Hấp cả thua, bèn đánh liều thác, mà chạy lên ải Ngổa-khâu, góp lại binh thua, mà giữ chắc không ra, Trương-Phi với Ngụy-Giêng đánh phá luôn mấy ngày, mà phá không nổi ; Phi thấy việc không xong, bèn thối binh lại hai mươi dặm, rồi đi với Ngụy-Giêng dẫn vài mươi quân kị, dặng có thăm đường dò nẻo, xảy thấy vài tên dân có mang túi nhỏ, niu dây mây, đeo dây sắng, lần theo đường núi mà đi. Phi đương ngồi trên ngựa bèn giơ roi mà chỉ và nói với Ngụy-Giêng rằng : « Lấy dặng ải Ngổa-khâu này thì nhờ mấy người đi đó. » Nói rồi bèn kêu quân-sĩ mà dặn rằng : « Chớ nên làm cho chúng nó sợ, phải đến mà kêu mấy tên dân kia lại đây cho ta bảo. » Quân-sĩ lật đật đi kêu mấy tên dân đến trước ngựa, Phi dùng lời êm cho an lòng chúng nó, rồi mới hỏi rằng : « Các người ở đâu mà đi đây ? » Mấy tên dân ấy thưa : « Chúng tôi đều là dân ở Hòn-trung, nay muốn về quê quán, mà nghe đường quang đạo mắc lấy đương có chinh chiến, vậy nên phải qua Thương - khê, theo đường núi Tữ-dồng và đi dọc theo sông Cối-cán mà vào Hòn-xuyên, dặng có về nhà. » Phi nói : « Đường này đi qua ải Ngổa - khâu xa hay là gần ? » Mấy tên dân ấy thưa : « Đi đến đường nhỏ, nơi núi Tữ-dồng ; ấy là phía sau ải Ngổa-khâu đó. » Phi cả mừng, dắt mấy tên ấy vào trại mà cho ăn uống, rồi khiến Ngụy-Giêng cầm binh mà đánh phá cửa ải. Phi bôn thân đem năm trăm quân khinh-kị, khiến mấy tên dân ấy dắt đường, đi theo đường nhỏ mà đánh phía sau.

Nói về Trương - Hấp đương ngồi mà rầu vì binh cứ không đến. Xảy đâu có quân báo nói : « Ngụy-Giêng đánh phá dưới ải rất dữ. » Hấp nghe báo, liền mang giáp lên ngựa, vừa muốn xuống ải. Quân lại báo nữa rằng : « Phía sau ải bốn, năm ngả có nổi lửa không biết binh ở đâu mà đến. » Hấp bôn thân, lật đật đem binh ra cự, thấy có



Trương-Phi. Hấp cỡi kinh liền theo đường nhỏ mà chạy, ngựa chạy đường nhỏ không dặng, mà phía sau thì có Trương-Phi rượt theo rất gấp, Hấp bèn bỏ ngựa lên núi, chạy theo nẻo tắt mà trốn mới khỏi, quân tùy - tùng còn có mười người đi bộ tước vào Nam-trịnh mà ra mắt Tào-Hồng, Hồng thấy Trương-Hấp còn có mười tên quân, thì cỡi giận mà rằng : « Ta đã bảo người đừng đi, người lại không nghe, xin làm tờ cam-đoan mà đi cho dặng. Nay quân gia đều hết, sao chưa hủy mình, còn về đây làm gì ? » Nói rồi bèn khiến quân dẫn ra mà chém.

Lúc ấy có quan Hành-quân-tur-mã là Quách-Hoài cang rằng : « Ba quân dễ dặng, một tướng khó tìm. Trương-Hấp tuy là có tội, song Nụy - vương thương va lắm, không nên giết va, phải cấp cho va năm ngàn binh nữa, dặng va qua lấy Hà-mạnh-quang, làm cho rúng động các đạo binh chỗ khác, thì Hớn-trung mới an ; như không thành công, thì hai tội ấy đều trị luôn. » Tào-Hồng nghe theo, lại cấp năm ngàn binh mà khiến Trương-Hấp qua lấy Hà-mạnh-quang. Hấp lãnh mạng ra đi.

Nói về tướng giữ Hà-mạnh-quang là Mạnh-Đạt và Hoác-Tuấn, nghe binh Trương-Hấp đến thì Hoác - Tuấn muốn giữ gìn cho chắc, mà Mạnh - Đạt muốn ra cự ; bèn đem binh xuống ải đánh với Trương - Hấp một trận, cả thua mà về, Hoác-Tuấn lật dật sai người về Thành-dô mà than báo. Huyên-Đức hay dặng mời Khổng - Minh mà thương nghi. Khổng - Minh nhóm các tướng mà nói rằng : « Nay Hà-mạnh-quang đương có gấp ngặt lắm, vậy phải qua đòi Trương - Phi về mà cự với Trương - Hấp mới nôi. » Pháp-Chánh thưa : « Trương-Phi đương trấn-thủ nơi ải Ngõa-khẩu, cũng là một chỗ trọng địa, không nên đòi về, phải chọn một người trong các tướng đây, dặng cự với Trương-Hấp mà thôi. » Khổng-Minh cười rằng : « Trương-Hấp là danh tướng bên Ngụy, không phải người tầm thường sánh dặng đâu, trừ Trương - Phi ra thì không ai cự nôi. » Nói vừa dứt lời, xảy có một người bước ra nói lớn tiếng rằng : « Sao Quân-sư khi dễ các tướng lắm vậy ? Tôi tuy bất tài xin ra chém đầu Trương-Hấp mà dưng dưới trướng. » Xem ra thì là lão-tướng Huỳnh - Trung đó. Khổng - Minh nói :



« Hớn-Thăng tuy mạnh, song tuổi đã già rồi, tôi e cự không lại Trương-Hấp đâu. » Huỳnh-trung nghe nói tóc bạc đều dựng lên mà đáp rằng : « Tuy tôi già mà tay tôi còn giương nổi cây cung ba tạ, trong mình tôi còn có sức ngàn cân, há lại cự không lại một đứa thất phu kia là Trương-Hấp sao ? » Khổng-Minh nói : « Tướng - quân tuổi gần bảy mươi, lẽ đâu không già ? » Trung nghe nói bèn bước rảo xuống thêm, lấy cây đao lớn nơi trên giá mà xây múa như bay, lại lấy cung cứng trên vách mà giương thử, kéo lên liền gãy, gãy luôn ba cây cung. Khổng-Minh hỏi : « Tướng-quân đi, muốn ai làm phó tướng ? » Trung nói : « Để cho lão-tướng Nghiêm-Nhan đi với tôi, như có sai sẩy, xin đừng hai cái đầu bạc nơi dưới trướng. » Huyền-Đức cả mừng, bèn khiến hai tướng già ấy đi đánh với Trương-Hấp. Triệu-Vân càng rằng : « Nay Trương-Hấp đến xâm Hà-mạnh-quang, xin Quân-sư đừng có tướng là trò chơi ; nếu thất Hà-mạnh-quang, thì Ích-châu còn gì ? » Sao Quân-sư lại sai hai ông già ra cự giặc lớn vậy ? » Khổng-Minh nói : « Người tướng hai ông già làm không nên việc ; ta tướng lấy dặng Hớn-trung cũng nơi tay hai già ấy. » Triệu-Vân cười chúm chim mà lui ra.

Nói về Huỳnh-Trung, Nghiêm-Nhan đi đến ải, thì Mạnh-Đạt và Hoắc-Tuấn đều cười thầm Khổng-Minh là vụng tinh, chỗ yếu địa như vậy, lại sai hai ông già đến. Huỳnh-Trung hỏi Nghiêm-Nhan rằng : « Ông thấy bộ các người ấy chẳng ? Họ cười hai đứa ta là già, ta phải lập công, cho họ phục mình. » Nghiêm-Nhan nói : « Xin nghe lời dạy của Tướng-quân. » Hai người bàn luận với nhau rồi. Huỳnh-Trung đem binh xuống ải mà giáp trận với Trương-Hấp. Hấp giục ngựa ra, thấy Huỳnh-Trung thì cười rằng : « Người tuổi tác dường ấy còn ra trận không biết mất cơ sao ? » Trung nói : « Thăng con nít, mi khi ta già, ta già thì già mà cây đao trong tay ta có già đâu ? » Nói rồi liền giục ngựa xốc lại mà đánh với Trương-Hấp. Hai đảng đánh đấu chừng hai mươi hiệp. Xảy đâu sau lưng Trương-Hấp, tiếng ó vang dậy. (Nguyên vì Nghiêm-Nhan kéo binh theo đường nhỏ bọc phía sau mà đánh lờ.) Hấp cả



thua, Trung rượt theo, Hấp phải thối binh tám chín chục dặm. Huỳnh-Trung Nghiêm-Nhan cũng thâu binh về trại. Hai đảng đều nghỉ binh.

Nói về Tào-Hồng nghe Trương-Hấp thua một trận nữa, lại muốn trị tội. Quách-Hoài nói : « Làm như vậy thì ắt là Trương-Hấp đầu Tây-thục, phải sai người đến giúp va, ấy là kế xem sóc, làm cho va đừng sanh lòng khác. » Tào-Hồng nghe theo. Mới sai cháu của Hạ-hầu-Đôn là Hạ-hầu-Thượng và tướng mới đầu là em của Hàng-Huyền tên là Hàm-Hạo, khiến đem năm ngàn binh qua mà trợ chiến. Hai tướng vâng lệnh ra đi.

Đi đến trại Trương-Hấp, hỏi đến việc quân tình, Hấp nói : « Có Lão-tướng là Huỳnh-Trung thiết đáng anh hùng ; lại có Nghiêm-Nhan giúp nữa, hai ông già ấy giỏi lắm, chớ nên khinh đánh. » Hàng-Hạo nói : « Khi tôi ở Trường-sa đã biết sức mạnh của thằng già ấy, nó với Ngụy-Giêng dung thành mà hại anh tôi. Nay đã gặp nó thì tôi phải trả thù. » Nói như vậy, bèn đi với Hạ-hầu-Thượng đem binh ra đánh. (Nguyên Huỳnh-Trung thám thính mấy ngày đã biết đường thuộc nẻo hết rồi.) Nghiêm-Nhan nói với Huỳnh-Trung rằng : « Ngã này có một hòn núi tên là Thiên đặng-sơn, trong núi ấy là chỗ của Tào-Tháo chứa dể lương thảo, như đi dặng đặng ấy mà chặn đường lương thảo thì ắt dặng Hớn-Trung. » Huỳnh-Trung nói : « Lời Trống-quân nói rất vừa ý tôi, vậy ta phải làm như vậy như vậy. . . » Nghiêm-Nhan vâng lệnh đem một đạo binh ra đi.

Nói về Huỳnh-Trung nghe Hạ-hầu-Thượng và Hàng-Hạo đem binh đến, thì dẫn quân ra cự. Hàng-Hạo đứng tại trận mà mắng rằng : « Huỳnh-Trung, mi là thằng già vô nghĩa. » Liền giục ngựa xốc lại đâm Huỳnh-Trung, Hạ-hầu-Thượng cũng ra đánh tiếp. Huỳnh-Trung ráng sức cự với hai tướng ấy, đánh chừng mười hiệp, Huỳnh-Trung thua chạy, hai tướng ấy rượt theo chừng hai mươi dặm, cướp dặng trại của Huỳnh-Trung, Huỳnh-Trung lại cất sơ sài một dinh khác.



Ngày mai Hạ-hầu-Thượng, Hàng-Hạo rượt theo nữa. Huỳnh-Trung đánh ước chừng vài hiệp, lại thua chạy nữa, hai tướng cũng rượt theo hai mươi dặm nữa; cũng cướp dinh trại của Huỳnh-Trung nữa rồi lại kêu Trương-Hấp mà bảo giữ hậu trại, Trương-Hấp vào trông mà cang rằng: « Huỳnh-Trung hai ngày rày thua luôn, trong ấy ắt có quỷ kế. » Hạ-hầu-Thượng nạt Trương-Hấp rằng: « Người nhát hốt như vậy, hèn chi bị thua hoài, thôi đừng có nói nhiều chuyện, để xem hai đứa ta lập công. » Trương-Hấp bị nạt hổ người mà lui ra.

Ngày mai hai tướng lại ra đánh nữa, Huỳnh-Trung lại thua nữa cũng chạy lui hai mươi dặm, hai tướng cũng rượt theo cướp trại như trước.

Ngày mai hai tướng mới đem binh ra, thì Huỳnh-Trung liền kéo binh chạy dài, thua như vậy vài trận thì lui về mới tới ải, chạy riết lên ải mà đóng cửa, còn hai tướng thì đóng trại gần trước cửa ải. Trung giữ chắc không ra. Mạnh-Đạt lên sai người đem thư mà báo với Huyền-Đức rằng: « Huỳnh-Trung thua luôn mấy trận, bây giờ không dám ra, cố thủ trên ải mà thôi. » Huyền-Đức lật đật hỏi Khổng-Minh. Khổng-Minh nói: « Ấy là kế *kiêu binh* của lão tướng đó. » Triệu-Vân và các tướng đều không tin. Huyền-Đức sai Lưu-Phong đến ải mà tiếp ứng Huỳnh-Trung. Lưu-Phong đến ải ra mắt Huỳnh-Trung mà nói cha mình sai qua tiếp ứng. Huỳnh-Trung hỏi: « Vậy chờ tiễu-tướng-quân đến tiếp ứng có ý gì hay chẳng? » Lưu-Phong nói: « Cha tôi nghe tướng-quân thua hoài, cho nên sai tôi qua đây tiếp ứng. » Huỳnh-Trung nói: « Ấy là kế *kiêu binh* của lão chờ; hãy xem một trận nội đêm nay, mấy dinh đều lấy lại hết, mà lại giục dặng lương thảo nữa, ấy là ta cho nó mượn trại mà để xe cộ, chứa lương thảo mà thôi. Đêm nay để cho Hoác-Tuấn giữ ải. Mạnh-tướng-quân cướp lương thảo giết ngựa voi. Còn tiễu-tướng-quân thì thị trận, dặng xem lão thắng trận. » Đêm ấy lúc canh hai, Huỳnh-Trung đem năm ngàn quân mở cửa ải mà xuống. (Nguyên Hạ-hầu-Thượng, Hàng-Hạo mấy ngày rày thấy Huỳnh-Trung không xuống, đều có ý



dễ người, không giữ gìn.) Bị Huỳnh-Trung phá trại thẳng vào, té ra, người không kịp mang giáp, ngựa không kịp gát yên, hai tướng đều bỏ trại chạy trốn, còn quân-sĩ, kẻ thì bị giết, kẻ thì bị đập mà chết rất nhiều, Huỳnh-Trung đánh tới sáng thì lấy luôn ba trại, trong trại thì có đồ binh khí, yên ngựa, lương thảo, ngựa voi rất nhiều, Trung khiến Mạnh-Đạt đốc quân chở vào ải bết, còn Trung bôn thân thôi thúc quân mã kéo tới. Lưu-Phong nói : « Quân-sĩ mỏi mệ, xin cho tạm nghỉ đã. » Huỳnh-Trung nói : « Không tới hang hùm, bắt sao dặng cọp ? » Nói rồi bèn quất ngựa thẳng tới, quân-sĩ cũng ráng sức kéo theo, binh Trương-Hấp giữ hậu trại cũng bị binh của Hạ-hầu-Thượng ào tới tuông phá đập nhàu, Hấp càng không nổi, cũng phải chạy theo, té ra bỏ trại hết nhiều quá, chạy tuốc đến mé sông Hớn-thủy, Hấp kiếm dặng Hạ-hầu-Thượng mà thương nghị rằng : « Vả chẳng hòn Thiên-dăng-sơn đây, tại nơi chứa đựng lương thảo, lại thông qua hòn Mễ-thương-sơn kia cũng là chỗ đồn lương, ấy là chỗ bôn mạng của quân gia nơi đất Hớn-trung ; vậy phải lo mưu chi mà gìn giữ. » Hạ-hầu-Thượng nói : « Mễ-thương-sơn có chủ tôi là Hạ-hầu-Huyền phân binh gìn giữ, mà hòn núi ấy lại thông với hòn Định-quân-sơn nữa, chớ có lo làm chi. Bây giờ đây hòn Thiên-dăng-sơn thì có anh tôi là Hạ-hầu-Đức trấn thủ, vậy chúng ta đồng đến đó dặng hiệp sức mà gìn giữ hòn núi ấy thì hay hơn. » Ba người đều qua Thiên-dăng-sơn, đến ra mắt Hạ-hầu-Đức mà tỏ các sự tình. Hạ-hầu-Đức nói : « Binh ta đây được mười muôn, các người hãy dẫn đi mà lấy mấy trại ấy lại. » Trương-Hấp nói : « Chỉ nên thủ, chớ khá động binh. » Nói chưa dứt lời, xảy nghe trước núi chiêng trống vang dầy, liền có quân báo nói : « Huỳnh-Trung kéo binh đến. » Hạ-hầu-Đức cười lớn mà rằng : « Lão-tặc không thông binh pháp, duy có cậy sức mạnh mà thôi. » Hấp nói : « Không phải đâu, Huỳnh-Trung có mưu, chẳng phải là mạnh không mà thôi đâu. » Hạ-hầu-Đức nói : « Binh Tây-xuyên lặn lội đến đây mấy ngày rày đã mỏi mệt, mà lại đem nó vào chốn hiểm, ấy là vô mưu đó. » Hấp nói : « Tuy vậy mà chớ có khinh địch, phải giữ cho chắc mà thôi. » Hàng-Hạo nói : « Xin cho tôi mượn ba ngàn binh mà ra đánh, ắt là thắng được. »



Đức nghe lời, bèn phát binh cho Hạo xuống núi mà đánh. Huỳnh - Trung cũng đốc quân ra cự. Lưu - Phong cang rằng : « Mặt trời đã chen lặn, quân-sĩ lại mỏi mệt, xin hãy tạm nghỉ đã. » Huỳnh - Trung nói : « Không phải, ấy là trời cho chúng ta lập dựng công lớn, nếu không đánh thì là cái mạng trời. Nói rồi liền giục quân gióng trống ó lên mà xốc tới. Hàng-Hạo cũng kéo quân lại cự. Huỳnh-Trung hươi đao đến đánh, mới một hiệp chém Hàng - Hạo rơi đầu. Binh thực ó lên, kéo riết lên núi, Trương - Hấp, Hạ-hầu-Thượng cầm binh ra cự, xảy nghe tiếng ó vang dậy, phía sau núi, lửa cháy tung-bùng, trên dưới đều sáng rỡ. Hạ-hầu-Đức lật đật đem binh chữa lửa, vừa gặp lão-tướng là Nghiêm - Nhan chém một đao, Đức liền nhào xuống ngựa. (Nguyên Huỳnh-Trung đã khiến Nghiêm-Nhan đem binh mai phục nơi đường vắng, sẵn sẵn rơm cỏ mà chờ binh Huỳnh-Trung đến thì nổi lửa cho tỏ rạng cả và núi.)

Nghiêm - Nhan đã chém Hạ-hầu-Đức, liền kéo binh từ sau núi mà ra trước núi, làm cho Trương-Hấp, Hạ-hầu-Thượng lạc ra hai nẻo, túng phải bỏ Thiên-đăng-sơn chạy qua Định-quân-sơn mà nương với Hạ-hầu-Huyền.

Huỳnh-Trung Nghiêm-Nhan chiếm lấy Thiên-đăng-sơn, rồi sai người về Thành-đô mà báo. Huyền-Đức nghe tin, nhóm các tướng mà ăn mừng. Pháp - Chánh thưa với Huyền-Đức rằng : « Tào - Tháo đã lấy dựng Hớn - trung, Trương-Lỗ đầu rồi, còn không thừa thế mà đánh luôn Tây-thục, lại để cho Hạ-hầu-Huyền và Trương-Hấp trấn thủ, còn mình kéo quân mà về, ấy là thất kế đó ; nay Trương-Hấp mới thua, Thiên-đăng-sơn đã mất, nếu Chúa-công như lúc này cứ đại-binh, bôn thân qua đánh, thì lấy Hớn-trung chắc dựng ; khi đã dựng Hớn-trung rồi, thì rên binh chữa lửa mà chờ xem thời thế, như tới dựng thì tới mà dẹp giặc nhà Hớn, còn như tới không dựng, thì lui lại cũng có chỗ giữ mình, ấy là thời trời cho, đừng có bỏ qua. » Huyền-Đức và Khổng-Minh đều khen rằng : « Phải. » Bèn khiến Triệu-Vân và Trương-Phi làm Tiên-phuông, Huyền-Đức và Khổng-Minh đem mười muôn binh qua đánh Hớn-trung, tư tờ cho các nơi, khiến phải giữ gìn cho nghiêm ngặt.



Lúc ấy là năm Kiến - an thứ hai mươi ba, nhằm mùa thu, tháng bảy, ngày tốt, Huyền-Đức đến Hà-manh-quang mà đóng trại, cho đòi Huỳnh - Trung, Nghiêm-Nhan đến mà trọng thưởng, và nói : « Người nào cũng đều gọi Tướng-quân rằng già, duy có một mình Quân-sư biết sức Tướng - quân, nay quả lập nên công lớn. Song le Định-quân-sơn là nơi che đậy cho Nam - trịnh, nếu lấy đặng hòn núi ấy thì dọc đường Dương - bình còn lo chi nữa ? Vậy chớ Tướng-quân dám lấy Định - quân - sơn chăng ? » Huỳnh-Trung nghe liền phụng mạng xin đem binh đi lấy, Khổng-Minh lật đật cản lại mà rằng : « Tuy là Tướng-quân cũng giỏi thiệt, song Hạ-hầu-Huyền không phải như Trương-Hấp đâu, Huyền đã lâu thông thạo lược, hiểu hết binh cơ, Tào - Tháo nhờ va mà làm tấm vách ngăn bên phía Tây - lương. Khi trước va có đóng binh nơi Trường-an mà cự với Mã-Siêu, Hớn - trung ; Tào - Tháo không phú thát cho ai lại phú thát cho va. là cũng vì va có tướng tài. Nay Tướng-quân tuy thắng đặng Trương-Hấp, song chưa chắc là thắng đặng Hạ - hầu - Huyền đâu, ta muốn chọn một người về Kinh-châu mà thế đặng cho Vân-Trường về đây, thì cự mới lại Hạ-hầu-Huyền. » Huỳnh-Trung thưa : « Thuở trước Liêm-Pha đã tám chục tuổi, còn ăn hết một đấu gạo mười càn thịt, làm cho các nước chư-hầu đều sợ, không dám xâm lấn bờ cõi nước Triệu thay, huống chi tôi còn chưa được bảy chục tuổi, mà Quân-sư gọi tôi già, thôi chẳng cần dùng Phó-tướng, để một mình tôi đem ba ngàn bốn-bộ binh, quyết lấy thủ-cấp Hạ-bầu-Huyền mà dung dưới trướng. » Khổng-Minh nằn nằn không cho. Huỳnh-Trung một hai đòi đi. Khổng-Minh hỏi : « Tướng-quân muốn đi, ta khiến một người làm Giám-quân, nên chăng ? »

Ấy là :

*Sai tướng phải dùng lời khích tướng,*

*Tuổi xanh sao kịp kẻ tuổi cao.*

Muốn biết ai làm Giám-quân giả xem hồi sau phân giải.



## ĐỆ THẤT THẬP NHỨT HỒI

*Chiếm Đối - sơn, Huỳnh - Trung khỏe chờ mệt,*

*Cứ Hớn-thủy, Triệu-Vân ít hơn đông,*

Lúc ấy Khổng-Minh dặn bảo Huỳnh-Trung rằng: « Người đã muốn đi, để ta sai Pháp-Chánh theo giúp, ấy vậy, phạm việc gì cũng phải bàn luận với nhau mà làm. Ta sẽ có binh theo tiếp ứng.» Huỳnh-Trung chịu, bèn đem bốn-bộ binh mà đi với Pháp-Chánh. Khổng-Minh thưa với Huyền-Đức rằng: « Ông tướng già ấy nếu không kiếm chuyện mà nói khích ông thì tuy đi cũng không thành công đặng. Bây giờ ông đã đi rồi, vậy phải đem binh theo mà tiếp ứng.» Nói rồi bèn bảo Triệu-Vân rằng: « Người hãy đem một đạo binh theo đường nhỏ mà chờ đó, đặng có tiếp ứng Huỳnh-Trung. Như Huỳnh-Trung thắng, thì không cần gì ra đánh, như Huỳnh-Trung thất, thì phải ra mà tiếp ứng.» Lại kêu Lưu-Phong, Mạnh-Đạt mà bảo rằng: « Người hãy lãnh ba ngàn binh mà phục nơi trong núi, chỗ hiểm yếu, cạm cớ xí cho nhiều làm cho mạnh thịnh thế binh ta, đặng cho binh giặc nghi sợ.» Ba người ấy đều phụng mạng ra đi.

Khổng-Minh lại sai người qua Hạ-biện mà trao kế cho Mã-Siên, bảo phải làm y như vậy... Lại sai Nghiêm-Nhan qua Ba-tây giữ ải thế cho Trương-Phi Ngụy-Giêng về lấy Hớn-trung.

Nói về Trương-Hấp và Hạ-hầu-Thượng đến ra mắt Hạ-hầu-Huyền mà rằng: « Thiên-dãng-sơn đã thất rồi, lại Hạ-hầu-Đức và Hàng-Hạo đều tử trận. Nay lại nghe Lưu-Bị đem binh đến lấy Hớn-trung, vậy phải tâu với Ngụy-vương xin sai binh rờng tướng mạnh đến mà tiếp ứng.» Hạ-hầu-Huyền sai người thông tin cho Tào-Hồng hay. Hồng liền về Hứa-xương mà bẩm cho Tào-Tháo hay. Tháo cả kinh, kịp nhóm các quan thương nghị phát binh mà cứu Hớn-trung, có quan Trưỡng-sứ là Lưu-Huê thưa rằng: « Nếu thất Hớn-trung thì rúng động đến Trung-nguyên, xin Đại-vương chớ nài lao khổ, bôn thân đi đánh dẹp, thì mới dặng an.» Tháo nói: « Tiếc lúc ấy không nghe lời



người, mới có như vậy. » Nói rồi liền truyền kiểm binh bốn mươi muôn, bôn thân đi đánh.

Lúc ấy nhằm tháng bảy năm Kiến an thứ hai mươi ba, Tào-Tháo phân binh làm ba đạo mà kéo đi. Hạ-hầu-Đôn đi tiên-đạo, Tào-Tháo lãnh trung-quân, Tào-Hung đi hậu-tập, khi ra đi thì Tào-Tháo cỡi ngựa kim, thắt yên vàng, mặc áo gấm, mang đai ngọc, lại có võ-sĩ cầm cây lọng lụa sơn vàng mà che hai bên, lại có cờ long-phụng-kỳ và hai mươi năm ngàn quân bộ giá theo hầu, phân binh làm năm đội, mỗi đội là năm ngàn, làm năm sắc cờ : xanh, vàng đỏ, trắng, đen, quân ấy mang giáp cũng tùy theo sắc cờ ấy, mới tinh rực rỡ, rất nên tráng-lệ.

Binh ra đến Đồng-quang, Tháo đương ngồi trên ngựa thấy một cụm rừng rất sum-sê, bèn hỏi kẻ hầu cận mình mà rằng : « Đây là chỗ gì ? » Kẻ hầu cận ấy thưa rằng : « Chỗ này tên là Lam-diễn, trong cụm rừng ấy nguyên là nhà của Thái-Ung, bây giờ để lại cho con gái người là nàng Thái-Đạm với chồng nàng là Đồng-Kỷ ở. (Nguyên Tào-Tháo có quen với Thái-Ung. Thuở trước nàng Thái-Đạm này là vợ của Vệ-đạo-Giới, sau bị quân phương Bắc bắt đem về làm vợ, sanh đặng hai đứa con, nàng có làm ra mười tám cái hồ-già, truyền đồn đến Trung-nguyên, Tháo rất thương, sai người đem ngàn vàng vào phương Bắc mà chuộc. Vua nước ấy là Tã-hiền-vương, sợ oai thế của Tào-Tháo, phải sai người đưa nàng Thái-Đạm về Hôn. Tháo mới gả nàng cho Đồng-Kỷ.) Ngày nay Tháo nghe nói, mới nhớ đến việc Thái-Ung, bèn dạy quân đi trước còn Tháo thì dắt một trăm tên quân kỵ mà vào nhà ấy.

Lúc ấy Đồng-Kỷ mắc đi làm quan, cho nên còn Thái-Đạm ở nhà mà thôi. Thái-Đạm nghe nói Tháo đến, thì lật dật ra tiếp rước. Tháo vào nhà, Thái-Đạm đứng hầu, Tháo ngó lên vách thì thấy có treo một tấm tranh bi-văn. Tháo bước lại xem, bèn hỏi nàng Thái-Đạm. Thái-Đạm thưa rằng : « Ấy là tấm bia của nàng Tào-Nga đó. Đờ; vua Hòa-Đế nơi đất Thượng-ngu, có một người bóng tên là Tào-Hản bay lên đồng, ngày mồng năm tháng năm, uống rượu say đứng trên thuyền mà múa, té nhào xuống



sông mà thác, con gái va mới nên mười bốn tuổi, đi dọc theo mé sông mà khóc lóc đến bấy đêm, rồi cũng nhảy xuống sông mà liêu mình. Cách năm ngày thì thấy con gái ấy đội thây cha mà nổi trên mặt nước, người trong xóm thấy thương, vớt lên chôn nơi mé sông. Quan lĩnh đất Thượng-ngu là Độ-Thượng, tâu tới trào-dình, phong tặng cho con gái ấy là hiếu nữ, Độ-Thượng mới khiến Hàng-dang-Thuần làm một bài văn, đặt mà nhớ chuyện ấy; thuở ấy Hàng-dang-Thuần mới nên mười ba tuổi, làm bài văn ấy hay lắm, làm rồi chạm bia đá mà dựng bên mã, ai ai đều khen, cho nên cha thiếp là Thái-Ung nghe đồn, bèn đi xem chơi. Đến đó thì trời đã tối rồi, xem không thấy chữ, bèn lấy tay mà rờ từ chữ trong tấm bia đá ấy mà đọc. Khi cha thiếp đọc rồi thì lấy viết mà phê tám chữ nơi phía sau tấm bia ấy, đến sau người ta cũng chạm luôn tám chữ ấy vào đó.» Tháo bèn bước lại đọc iám chữ ấy rằng: *Huỳnh-Quyền ấn phụ ngoại tôn phi bạch*. Tháo đọc rồi, bèn dạy lại mà hỏi Thái-Đạm rằng: «Nàng hiểu ý ấy chăng?» Thái-Đạm thưa rằng: «Tuy là của cha thiếp đặt ra mặc lòng, song thiếp không hiểu ý gì.» Tháo ngó ngoái lại mà hỏi Chư-tướng rằng: «Các người hiểu đặt chăng?» Nói vừa dứt lời thì có một người trong ấy ra mà thưa rằng: «Tôi hiểu đặt.» Người ấy làm chức Chủ-bộ tên là Dương-Tu. Tháo nói: «Người hãy đừng nói, để ta nghĩ thử đã.» Nói rồi bèn từ giã Thái-Đạm, đều lên ngựa ra đi. Tháo đi ước chừng ba dặm, xảy nghĩ ra được, bèn cười mà bảo Dương-Tu rằng: «Đâu, người nói thử coi.» Dương-Tu thưa: «Ấy là lời ân-ngữ đó, *Huỳnh-Huyền* là *nhân sắc chi tư*, ấy vậy một bên chữ *sắc* mà thêm chữ *tư*, thì là chữ *tuyệt*. *Ấn phụ* là *thiếu-nữ*: ấy vậy một bên chữ *nữ* làm thêm chữ *thiếu*: thì là chữ *diệu*, *ngoại tôn* là *nữ chi tử*, ấy vậy một bên chữ *nữ* mà thêm chữ *tử* thì là chữ *hảo*. *Phi-bạch* là *ngộ ngũ tân*, ấy vậy một bên *thọ* mà thêm chữ *tân*, thì là chữ *từ*, tám chữ ấy chiếc ra rồi đọc nhập lại thành ra bốn chữ là *Tuyệt - diệu hảo từ*.» Tháo nghe nói thì cả kinh mà rằng: «Thiệt hiệp theo ý ta.» Chúng đều khen phục tài thức của Dương-Du.



Tháo cùng các tướng đi chưa được một ngày đã đến Nam-trịnh. Tào-Hồng ra tiếp rước, thuật đủ các việc của Trương - Hấp. Tháo nói : « Ấy không phải là lỗi của Trương - Hấp đâu, vả việc binh gia thắng bại là việc thường. » Tào - Hồng thưa : « Bây giờ đây Lưu - Bị sai Huỳnh - Trung đánh phá Định-quân-sơn, Hạ-hầu-Huyền hay binh Đại-vương đến thì cố thủ, chưa ra đánh. » Tháo nói : « Nếu không ra đánh thì mình dở lắm. » Nói rồi sai người đem lệnh tiễn qua Định-quân-sơn mà khiến Hạ-hầu-Huyền tấn binh. Lưu - Huệ càng rằng : « Tánb Huyền rất cang, e lắm chước quỷ. » Tháo nghe càng bèn làm thêm một phong thơ trao cho sứ đem qua dinh Hạ-hầu-Huyền, rước vào, mở thơ mà xem, trong ấy nói rằng :

*« Hễ làm tướng phải có cang có nhu, hai ấy sánh nhau, chớ nên luồn ý mạnh đâu ; nếu ý sức mạnh thì cự với một người mà thôi. Nay ta đóng đại - binh nơi Nam-trịnh, ấy vậy tài hay của nhà ngươi, làm làm sao cho khỏi chúng ché đó thì làm. »*

Hạ - hầu - Huyền xem thơ rồi thì cả mừng, bèn thương nghị với Trương-Hấp rằng : « Nay Ngụy - vương đem đại-binh đóng nơi Nam-trịnh mà dẹp Lưu - Bị, ta với người nếu cố thủ chỗ này hoài, thì kiến công lập nghiệp sao đặng ? Vậy ngày mai ta quyết ra đánh, mà bắt sống Huỳnh-Trung. » Trương-Hấp nói : « Huỳnh-Trung là người mưu dũng gồm đủ, mà lại có Pháp-Chánh giúp nữa, chớ nên khinh giặc. Chốn này đường núi hiểm gay, vậy ta giữ cho chắc thì hay hơn. » Hạ - hầu - Huyền nói : « Nếu tính như vậy để cho người khác, lập công, thì ta với người còn mặt mũi nào mà thấy Ngụy - vương kia ? Thôi người cứ giữ ải để ta ra đánh cho. » Nói rồi bèn truyền lệnh rằng : « Có ai dám ra dụ địch chăng ? » Hạ - hầu - Thượng nói : « Tôi xin đi cho. » Hạ - hầu - Huyền nói : « Người ra đánh với Huỳnh-Trung thì nên thua mà không nên thắng ; rồi đây ta sẽ có kế hay như vậy như vậy... » Thượng vưng lệnh lãnh ba ngàn quân mà đi.

Nói về Huỳnh - Trung và Pháp - Chánh đem binh



đón nơi trước hòn núi Định-quân-sơn, mỗi ngày đều kêu chiến, mà Hạ-hầu-Huyền giữ chắc không ra, Huỳnh-Trung muốn đánh tới, lại e đường núi hiểm gay, khó bề liệu lượng, túng phải cố thủ.

Ngày ấy, xảy thấy binh Tào trên núi kéo xuống mà kêu chiến, Huỳnh-Trung vừa muốn đăm đăm binh ra đánh, thì có nha tướng là Trần-Thức nói : « Tướng-quân chớ đi, để tôi đánh cho. » Trung cả mừng, bèn khiến Trần-Thức đem ba ngàn binh ra trước núi mà bày trận. Binh Hạ-hầu-Thượng vừa đến, mới có giao chiến ước chừng vài hiệp, Thượng trá bại mà chạy, Thức rượt theo, theo đến nửa đường, bị quân trên núi lãng gồ lãng đá xuống. Đi tới không dặng, vừa muốn trở lại, thì sau lưng có Hạ-hầu-Huyền cầm binh xốc ra, Thức cự không lại, bị Huyền bắt sống đem về trại. Quân-sĩ chịu đau hết nhiều.

Lúc ấy quân bị thua, trốn khỏi thác ; về trại mà báo với Huỳnh - Trung rằng : « Trần - Thức đã bị bắt rồi. » Huỳnh - Trung nghe báo lật dật thương nghị với Pháp-Chánh. Pháp-Chánh nói : « Hạ-hầu-Huyền có tánh nóng nảy, ý mạnh, vô mưu, dễ khích, vậy ta truyền cho quân-sĩ nhổ trại mà đi, cất dinh lần lần, dặng dụ Hạ-hầu-Huyền ra đánh mà bắt, ấy là kế phản khách vi chủ đó. » Huỳnh-Trung nghe theo, đăm của cải mình mà thưởng hết ba quân. Quân đều vui, xin đánh tận lực. Nội ngày ấy Huỳnh-Trung nhổ trại mà đi, cất dinh lần lần, mỗi lần cất dinh thì đóng binh lại vài ngày, rồi cũng đi tới. Hạ-hầu-Huyền nghe tin ấy, muốn ra đánh. Trương-Hấp nói : « Ấy là kế phản khách vi chủ đó, chớ nên ra đánh, đánh thì mắc mưu. » Huyền không nghe, khiến Hạ-hầu-Thượng đem vài ngàn binh ra đánh, Thượng vâng lệnh kéo binh thẳng tới trại Huỳnh-Trung, Huỳnh-Trung lên ngựa cầm đao ra cự, mới đánh một hiệp đã bắt sống dặng Hạ-hầu-Thượng rồi, còn các quân đều vỡ chạy ; về mà báo với Hạ-hầu-Huyền. Huyền lật dật sai người đến trại Huỳnh-Trung mà xin cho mình đăm Trần-Thức đổi Hạ-hầu-Thượng. Huỳnh-Trung bẹn ngày mai thì ra tại trận mà đổi.

Ngày mai hai dặng đều ra đến Sơn-cốc, mà giàng trận ra rồi. Huỳnh-Trung và Hạ-hầu-Huyền đều cỡi ngựa đứng



nơi trận mình, Huỳnh-Trung thì dắt Hạ-hầu-Thượng ra. Hạ-hầu-Huyền cũng dắt Trần-Thức ra, hai người đều chẳng cho mang đao mặc giáp chi hết, có mặc một cái áo rách mà thôi, dẫn ra giáp mặt hai đảng rồi, hai bên đều đánh một tiếng trống, thì hai tướng ấy đều chạy về trận mình. Trong khi Hạ-hầu-Thượng chạy về vừa đến trận, thì bị Huỳnh-Trung bắn một mũi tên, nhằm sau lưng chỗ ngay ngực, Hạ-hầu-Thượng bị tên mà về. Hạ-hầu-Huyền thấy vậy cả giận, giục ngựa xốc lại đánh Huỳnh-Trung. Trung mừng lắm. (Vi có ý muốn khích cho Hạ-hầu-Huyền đánh.) Bên giục ngựa ra đánh. Đánh dẫu hai mươi hiệp, xảy nghe tiếng chiêng phía bên binh Tào. Huyền nghe chiêng, bèn quất ngựa trở về. Trung thừa thế đánh nhâu một trận. Huyền về đến trại mình, bèn hỏi quân áp trận vì có gì mà đánh chiêng? » Quân áp trận thưa rằng: « Tôi thấy trong chỗ sáng trên núi có vài khúm cờ xí bên Thục, tôi sợ có mai phục, cho nên phải đánh chiêng mà thâu quân. » Huyền tin lời ấy, bèn giữ chắc không ra.

Huỳnh-Trung kéo binh tới dưới núi Định-quân-sơn mà thương nghị cùng Pháp-Chánh. Pháp-Chánh lấy tay chỉ mà nói rằng: « Phía Tây núi Định-quân-sơn, có một tòa núi cao vọi vọi, mà bốn phía đường đều hiểm trở; ở trên hòn núi ấy ngó xuống, thì thấy rõ dặng hư thiệt của hòn núi Định-quân-sơn, nếu Tướng-quân lấy dặng hòn núi ấy, thì núi Định-quân-sơn ở trong bàn tay rồi. » Huỳnh-Trung nghe nói, bèn ngửa mặt lên xem, thì thấy trên chót hòn núi ấy có hơi bằng, lại có một ít quân-sĩ ở giữ.

Đêm ấy, hồi canh hai, Huỳnh-Trung đem quân-sĩ, gióng chiêng đánh trống kéo riết lên chót núi. (Núi ấy có bộ-tướng của Hạ-hầu-Huyền, tên là Đồ-Tập và có chừng vài trăm người ở giữ.) Trong khi kéo binh lên thì Đồ-Tập thất kinh, bỏ núi mà chạy. Huỳnh-Trung bèn chiếm lấy hòn núi ấy, mà núi ấy thì ngang với Định-quân-sơn. Pháp-Chánh bèn nói với Huỳnh-Trung rằng: « Tướng-quân hãy giữ nơi giữa núi, để tôi ở trên chót. khi binh Hạ-hầu-Huyền đến, hãy tôi kéo cờ trắng thì Tướng-quân đừng rút rịt, chờ đến chừng binh nó mỏi mệt trở nải không phòng, thì tôi kéo cờ đỏ, khi ấy Tướng-quân mau kéo binh xuống



đánh, ấy là lấy binh khỏe mà chờ binh mệt, lẽ nào lại không thắng? » Trung cả mừng, nghe theo kế ấy.

Nói về Đồ-Tập dẫn binh trốn về ra mắt Hạ-hầu-Huyền mà thuật chuyện Huỳnh-Trung đoạt Đồi-sơn. Huyền cả giận mà rằng : « Huỳnh-Trung đoạt hòn Đồi-sơn đó, đừng xem quân tinh ta ; lẽ đâu ta không ra đánh ? » Trương-Hấp càng giận hoài, Huyền cũng không nghe. Huyền bèn đem binh đến vây phủ Đồi-sơn và cả mắng mà kêu chiến. Pháp-Chánh ở trên chót núi, cứ kéo cờ trắng để cho Hạ-hầu-Huyền chửi mắng bao nhiêu thì chửi. Huỳnh-Trung cũng không chịu xuống, chờ đến xế qua, Pháp-Chánh thấy binh Tào mỏi mệt, ai nấy có hơi làm biếng, đều xuống ngựa ngồi dưới đất mà nghỉ, chừng ấy Pháp-Chánh mới kéo cờ đỏ, đánh trống ó lên vang trời, Huỳnh-Trung giục ngựa đốc quân ào xuống, dường như địa-hãm thiên-băng, Hạ-hầu-Huyền trở tay không kịp, bị Huỳnh-Trung xốc đến dưới cờ, nạt một tiếng lớn dường như tiếng sấm, Huyền chưa kịp đỡ, thì đao Huỳnh-Trung đã xuống ngang lưng, chặt Hạ-hầu-Huyền làm hai khúc. Người sau có làm thơ mà khen Huỳnh-Trung rằng :

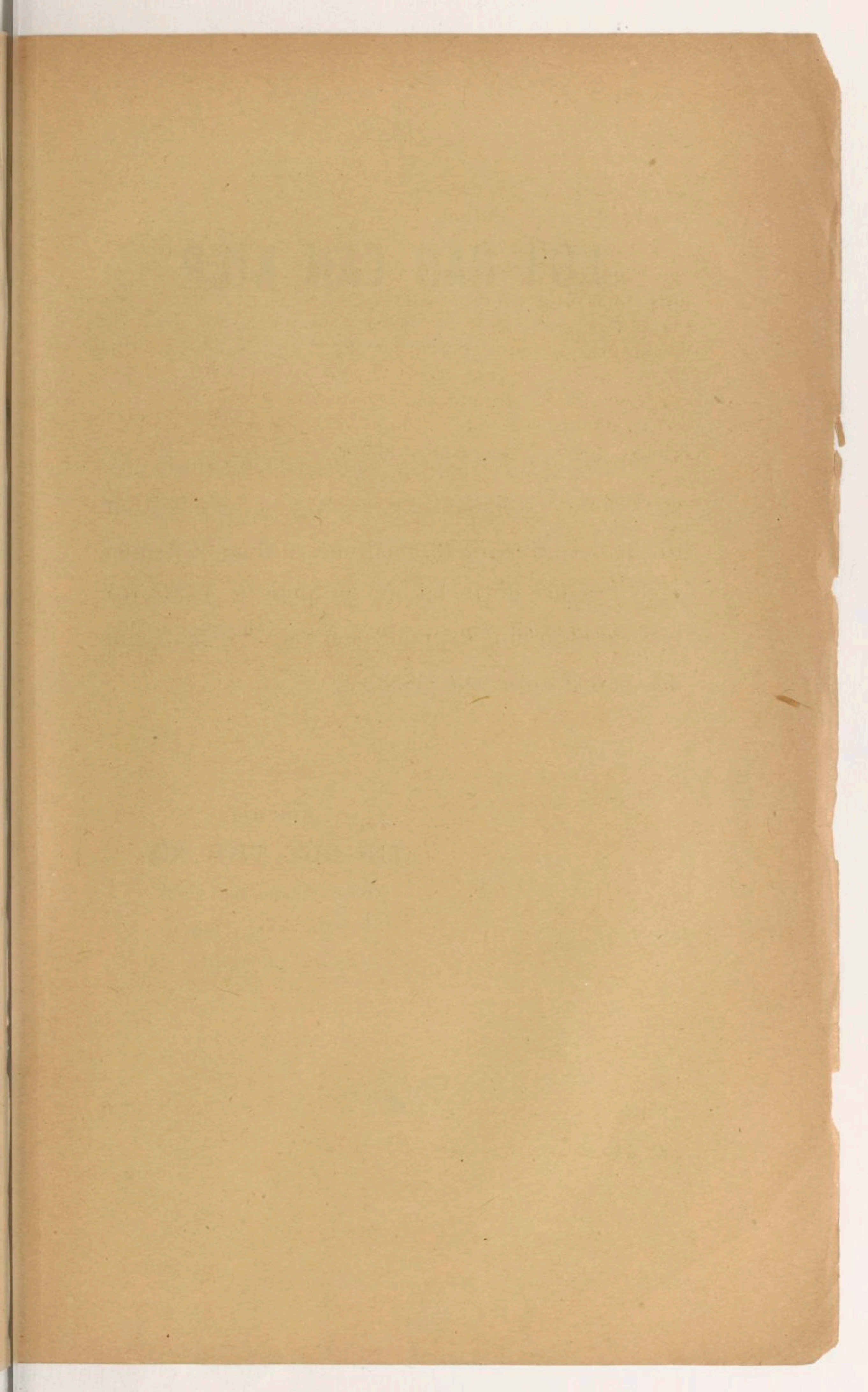
*Tuốt xanh từng giặc lớn,  
Đâu bạc nổi thần oai.  
Cung gãy vì sức ráng,  
Đao hươi khiến gió day.  
Tiếng mạnh dường cọp hét,  
Ngựa hay tựa rồng bay.  
Dừng đầu công cán trọng.  
Mở cõi dựng triều nghi.*

---

*Muốn biết sau ra thế nào  
xin xem cuốn thứ mười tám thì rõ.*


Đồ dùng trong trường học, sách Bắc, sách Nam  
có bán đủ thứ ở tiệm **Tín-Đức Thư-Xả.**







# LỜI RAO CẦN KIẾP



Bồn-xả mới lập nhà in không có chi cảm tạ quý ngài chiếu cố bấy lâu nay, vậy xin từ, ngày 25 Août tới 31 décembre 1928, ngài nào có lòng yêu mua sách hay đặt đồ in tại bồn ấn quán từ 1 \$ 00 trở lên xin kính tặng 1 quyển sách nói về lịch sử một ông văn sĩ nước nhà giá 0 \$ 50.

*Kính cáo,*

**TÍN-ĐỨC THƯ XÃ**

Nhà in và nhà bán sách

37, Sabourain, Saigon

(Ngang Chợ-mới).

